

35 ĐỀ ĐỌC HIỂU LỚP 4

ĐỀ 1

I. Đọc thầm và làm bài tập:

SỰ SẺ CHIA BÌNH DỊ

“Đôi khi một cử chỉ nhỏ của bạn cũng có thể làm thay đổi

Hoặc tạo nên sự khác biệt cho cuộc sống của người khác.”

Tôi đứng xếp hàng ở bưu điện để mua tem gửi thư. Ngay sau tôi là một người phụ nữ với hai đứa con còn rất nhỏ. Hai đứa nhỏ khóc lóc, không chịu đứng yên trong hàng. Bà mẹ trông cũng mệt mỏi và nhếch nhác như mấy đứa trẻ. Thấy thế, tôi liền nhường chỗ của tôi cho bà. Bà cảm ơn tôi rồi vội vã bước lên.

Nhưng đến lượt tôi thì bưu điện đóng cửa. Khi đó tôi cảm thấy thực sự rất bức mình và hối hận vì đã nhường chỗ cho người khác. Chợt người phụ nữ quay sang tôi nói: “Tôi cảm thấy rất ái ngại! Chỉ vì nhường chỗ cho tôi mà cô lại gặp khó khăn như vậy. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền gas, thì công ti điện và gas sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.”

Tôi sửng người, không ngờ rằng chỉ đơn giản bằng một hành động nhường chỗ của mình, tôi đã giúp người phụ nữ ấy và hai đứa trẻ qua được một đêm giá rét. Tôi rời khỏi bưu điện với niềm vui trong lòng. Tôi không còn có cảm giác khó chịu khi nghĩ đến việc lại phải lái xe đến bưu điện, tìm chỗ đậu xe và đứng xếp hàng nữa mà thay vào đó là cảm giác thanh thản, phần chấn.

Kể từ ngày hôm đó, tôi cảm nhận được sự quan tâm của mình đến mọi người có giá trị như thế nào. Tôi bắt đầu biết quên mình đi và biết chia sẻ với người khác vì tôi nhận ra đôi khi chỉ một cử chỉ nhỏ, bình dị của mình cũng có thể làm ấm lòng, làm thay đổi hoặc tạo nên sự khác biệt và ý nghĩa cho cuộc sống của một người khác.

Ngọc Khánh

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Vì sao nhân vật “tôi” trong câu chuyện lại nhường chỗ xếp hàng cho mẹ con người phụ nữ đứng sau?



- a. Vì thấy mình chưa vội lắm.
- b. Vì người phụ nữ trình bày lí do của mình và xin được nhường chỗ.
- c. Vì thấy hoàn cảnh của mẹ con người phụ nữ thật đáng thương.

2. Sau khi nhường chỗ, vì sao nhân vật “tôi” lại cảm thấy bức mình và hối hận?

- a. Vì thấy mẹ con họ không cảm ơn mình.
- b. Vì thấy mãi không đến lượt mình.
- c. Vì bưu điện chỉ làm việc đến mẹ con người phụ nữ là họ đóng cửa.

3. Việc gì xảy ra khiến nhân vật “tôi ” lại rời khỏi bưu điện với “ niềm vui trong lòng”?

a. Vì biết rằng việc làm của mình đã giúp cho một gia đình tránh được một đêm đông giá rét.

b. Vì đã mua được tem thư.

c. Vì đã không phải quay lại bưu điện vào ngày hôm sau.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

a. Cần phải biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ người khác.

b. Muốn được người khác quan tâm, cần phải biết quan tâm giúp đỡ người khác.

c. Giúp đỡ người khác sẽ được trả ơn.

II. Luyện từ và câu:

1. Dấu hai chấm trong đoạn văn sau có tác dụng gì ?

Chợt người phụ nữ quay sang tôi nói: “Tôi cảm thấy rất ái ngại! Chỉ vì nhường chỗ cho tôi mà cô lại gặp khó khăn như vậy. Cô biết không, nếu hôm nay tôi không gửi phiếu thanh toán tiền gas, thì công ti điện và gas sẽ cắt hết nguồn sưởi ấm của gia đình tôi.”

a. Báo hiệu bộ phận đứng sau dấu hai chấm là lời nói trực tiếp của nhân vật.

b. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau dấu hai chấm là lời giải thích cho bộ phận đứng trước nó.

c. Cả hai ý trên.



2. Các cụm từ có trong ngoặc đơn có thể điền vào chỗ trống nào trong đoạn văn sau:

Kể từ ngày hôm đó, tôi cảm nhận được..... đến mọi người có giá trị như thế nào. Tôi bắt đầu.....và vì tôi nhận ra đôi khi chỉ một của mình cũng có thể làm, làm..... hoặc tạo nên sự khác biệt vàcủa một người khác.

(sự quan tâm của mình; biết quên mình đi; biết chia sẻ với người khác; cử chỉ nhỏ; bình dị; ấm lòng; thay đổi; ý nghĩa cho cuộc sống)

3. Nội dung câu chuyện trên phù hợp với câu tục ngữ nào dưới đây?

- a. Ở hiền gặp lành.
- b. Một cây làm chẳng nên non
Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
- c. Thương người như thể thương thân.

III. Cảm thụ văn học:

Trong câu chuyện trên, nhân vật “tôi” nói rằng mình đã biết “quên mình đi”, em hiểu điều đó có ý nghĩa gì?

IV. Tập làm văn

Em hãy kể lại câu chuyện trên bằng lời của người phụ nữ có con nhỏ.



ĐỀ 2

I. Đọc thầm và làm bài tập:

Tấm lòng thầm lặng

Ngày nọ, bố tôi lái xe đưa ông chủ đi tham dự một buổi họp quan trọng tại một thành phố khác. Trong lúc nghỉ ở giữa đường, mấy cậu bé đang chơi quanh đấy hiếu kì kéo đến vây quanh, ngắm nghía và sờ mó chiếc xe sang trọng. Thấy một cậu bé trong nhóm đi cà nhắc vì bị tật ở chân, ông chủ liền bước ra khỏi xe, đến chỗ cậu bé và hỏi:

- Cháu có muốn đôi chân được lành lặn bình thường không?

- Chắc chắn là muốn ạ! Nhưng sao ông lại hỏi cháu như thế? – Cậu bé ngạc nhiên trước sự quan tâm của người xa lạ.

...Chiều hôm đó, theo lời dặn của ông chủ, bố tôi đã đến gặp gia đình cậu bé có đôi chân tật nguyền ấy.

- Chào chị! – Bố tôi lên tiếng trước. - Chị có phải là mẹ cháu Giêm –mi không ? Tôi đến đây để xin phép chị cho chúng tôi đưa Giêm –mi đi phẫu thuật để đôi chân cháu trở lại bình thường.

- Thế điều kiện của ông là gì? Đời này chẳng có ai có gì cho không cả. – Mẹ Giêm –mi nghi ngờ nói.

Trong gần một tiếng đồng hồ sau đó, bố tôi kiên nhẫn giải thích mọi chuyện và trả lời mọi câu hỏi của hai vợ chồng. Cuối cùng , hai người đồng ý cho Giêm –mi phẫu thuật.

Kết quả cuối cùng hết sức tốt đẹp. Đôi chân Giêm –mi đã khỏe mạnh và lành lặn trở lại. Giêm –mi kể cho bố tôi nghe ước mơ được trở thành doanh nhân thành công và sẽ giúp đỡ những người có hoàn cảnh không may mắn như cậu.

Về sau, cậu bé Giêm –mi may mắn ấy trở thành một nhà kinh doanh rất thành đạt như ước mơ của mình. Đến tận khi qua đời, theo tôi biết, Giêm –mi vẫn không biết ai là người đã giúp đỡ ông chữa bệnh hồi đó... Nhiều năm trôi qua, tôi luôn ghi nhớ lời ông chủ đã nói với bố tôi : “Cho đi mà không cần phải nhận lại sẽ là niềm vui lâu dài ”.

Bích Thủy



Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé trong câu chuyện gặp điều không may gì?
 - a. Bị tật ở chân.
 - b. Bị ốm nặng.
 - c. Bị khiếm thị.
2. Ông chủ đã làm gì cho cậu bé?
 - a. Cho cậu một số tiền lớn để cậu có vốn làm ăn buôn bán.
 - b. Đến nhà chữa bệnh cho cậu.
 - c. Nói với người lái xe riêng đến nhà thuyết phục cha mẹ cậu và đưa cậu bé đi chữa bệnh.
3. Tại sao ông chủ lại bảo người lái xe riêng của mình làm việc đó?
 - a. Vì ông không có thời gian.
 - b. Vì ông không muốn gia đình người được giúp đỡ biết mình.
 - c. Vì ông ngại xuất hiện.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Hãy giúp đỡ người khác một cách thầm lặng mà không cần đòi hỏi phải được cảm ơn.
 - b. Hãy giúp đỡ người khác nếu mình giàu có.
 - c. Hãy giúp đỡ các trẻ em nghèo, bệnh tật.

II. Luyện từ và câu:

1. Ghi lại các từ đơn, từ phức trong đoạn văn sau:

Ngày nọ, bố tôi lái xe đưa ông chủ đi tham dự một buổi họp quan trọng tại một thành phố khác. Trong lúc nghỉ ở giữa đường, mấy cậu bé đang chơi quanh đấy hiếu kì kéo đến vây quanh, ngắm nghía và sờ mó chiếc xe sang trọng.

2. Tìm lời kể trực tiếp và gián tiếp trong đoạn văn sau:

- Chào chị! – Bố tôi lên tiếng trước.- Chị có phải là mẹ cháu Giêm –mi không ? Tôi đến đây để xin phép chị cho chúng tôi đưa Giêm –mi đi phẫu thuật để đôi chân cháu trở lại bình thường.



- Thế điều kiện của ông là gì? Đời này chẳng có ai có gì cho không cả.
- Mẹ Giêm –mi nghi ngờ nói.

3. Chuyển lời kể gián tiếp trong đoạn văn sau thành lời kể trực tiếp:

Bố tôi lái xe đưa Giêm –mi về nhà. Trên đường đi, Giêm –mi kể cho bố tôi nghe ước mơ được trở thành doanh nhân thành công và sẽ giúp đỡ những người có hoàn cảnh không may mắn như cậu.

4. Chuyển lời kể trực tiếp trong đoạn văn sau thành lời kể gián tiếp:

Thấy một cậu bé trong nhóm đi cà nhắc vì bị tật ở chân, ông chủ liền bước ra khỏi xe, đến chỗ cậu bé và hỏi:

- Cháu có gặp khó khăn nhiều với đôi chân như thế không?
- Cháu chỉ chạy chậm chút xíu so với các bạn thôi. – Cậu bé đáp.- Nhưng cháu cũng quen rồi.
- Cháu có muốn đôi chân được lành lặn bình thường không?
- Chắc chắn là muốn ạ! Nhưng sao ông lại hỏi cháu như thế? – Cậu bé ngạc nhiên trước sự quan tâm của người xa lạ.

III. Tập làm văn:

1. Em hãy kể lại câu chuyện trên bằng lời của cậu bé Giêm- mi.
2. Em hãy thay lời của cậu bé Giêm –mi viết một bức thư ngỏ cảm ơn người đã giúp đỡ mình.



ĐỀ 3

II. Đọc thầm và làm bài tập:

Câu chuyện về túi khoai tây

Vào một buổi học, thầy giáo tôi mang vào lớp rất nhiều túi nhựa và một bao khoai tây thật to. Thầy chậm rãi giải thích với mọi người rằng, mỗi khi cảm thấy oán giận hoặc không muốn tha thứ lỗi lầm cho ai, hãy viết tên những người mình không ưa hay ghét hận rồi cho vào túi. Chỉ một lúc sau, chiếc túi nào của chúng tôi cũng đã căng nặng, đầy khoai tây. Thậm chí, có người một túi không chứa hết khoai, phải thêm một túi nhỏ kèm theo.

Sau đó thầy yêu cầu chúng tôi hãy mang theo bên mình túi khoai tây đó bất cứ nơi đâu và bất cứ lúc nào trong thời gian một tuần lễ. Đến lớp thì mang vào chỗ ngồi, về nhà thì mang vào tận giường ngủ, thậm chí khi vui chơi cùng bạn bè cũng phải mang theo.

Chỉ sau một thời gian ngắn, chúng tôi đã bắt đầu cảm thấy mệt mỏi và phiền toái vì lúc nào cũng có một túi khoai tây nặng nề kè kè bên cạnh. Tình trạng này còn tồi tệ hơn khi những củ khoai tây bắt đầu thối rữa, rỉ nước. Cuối cùng, chúng tôi quyết định xin thầy cho quăng hết chỗ khoai tây ấy đi và cảm thấy thật nhẹ nhàng, thoải mái trong lòng.

Lúc ấy, thầy giáo của chúng tôi mới từ tốn nói: “Các em thấy không, lòng oán giận hay thù ghét người khác đã làm cho chúng ta thật nặng nề và khổ sở! Càng oán ghét và không tha thứ cho người khác, ta càng giữ lấy gánh nặng khó chụi ấy mãi trong lòng. Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà nó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình.”

Lại Thế Luyện

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

2. Thầy giáo mang túi khoai tây đến lớp để làm gì?

- a. Để cho cả lớp liên hoan.
- b. Để giáo dục cho cả lớp một bài học về lòng vị tha.
- c. Để cho cả lớp học môn sinh học.

3. Túi khoai tây đã gây ra điều gì phiền toái?



- a. Đi đâu cũng mang theo túi khoai tây kè kè phiền toái.
 - b. Các củ khoai tây thối rửa, rỉ nước.
 - c. Cả hai ý trên.
4. Theo thầy giáo, vì sao nên có lòng vị tha, cảm thông với lỗi lầm của người khác?
- a. Vì oán giận hay thù ghét người khác không mang lại điều gì tốt đẹp mà chỉ gây thêm phiền toái cho chúng ta.
 - b. Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà đó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình.
 - c. Cả hai ý trên.
5. Cách giáo dục của thầy giáo có điều gì thú vị?
- b. Thầy tự mang khoai tây đến lớp mà không bắt bạn nào phải mua.
 - c. Thầy không bắt ai phải tha thứ nhưng bằng hình ảnh những củ khoai tây thối rửa, thầy đã giúp cả lớp hiểu ra giá trị của sự tha thứ, lòng vị tha và sự cảm thông với lỗi lầm của người khác.
 - d. Thầy không cho làm bài vào vở mà viết lên khoai tây.
6. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
- a. Con người sống phải biết tha thứ cho nhau.
 - b. Con người sống phải biết thương yêu nhau.
 - c. Con người sống phải biết chia sẻ cho nhau.

III. Luyện từ và câu:

1. Từ nào sau đây có đủ cả ba bộ phận của tiếng?

- a. ta b. oán c. ơn

2. Trong ba bộ phận của tiếng, bộ phận nào có thể không có?

- a. Vần b. Thanh c. Âm đầu

3. Bộ phận âm đầu của tiếng “quà” là gì?

- a. q b. qu c. Cả hai ý trên

4. Bộ phận vần của tiếng “oán” là gì?



a. oa

b. an

c. oan

5. Tiếng “ư” có những bộ phận nào ?

a. Âm đầu “ư”, vần “a” , thanh ngang.

b. Âm đầu “ư”, vần “ư”, không có thanh.

c. Không có âm đầu, vần “ư”, thanh ngang.

III. Cảm thụ văn học:

Trong câu chuyện trên, người thầy giáo có nói: *“Lòng vị tha, sự cảm thông với những lỗi lầm của người khác không chỉ là món quà quý giá để ta trao tặng mọi người, mà nó còn là một món quà tốt đẹp mỗi chúng ta dành tặng bản thân mình.”*

Theo em, vì sao thầy giáo lại cho rằng tha thứ lại chính là món quà tốt đẹp dành tặng cho chính bản thân chúng ta? Em hiểu lời nói của thầy giáo có ý nghĩa gì?

IV. Tập làm văn:

Em hãy kể lại Câu chuyện về túi khoai tây bằng lời kể của thầy giáo.



ĐỀ 4

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

HAI CHIẾC HUY CHƯƠNG

Tại đại hội Ô-lim –píc dành cho người khuyết tật, một học sinh tên Giôn, 14 tuổi, mắc hội chứng Đào^(*) nên mắt nhìn không rõ. Giôn đăng kí chạy môn 400 mét.

Vào ngày thi, sau khi đăng kí để nhận đường chạy và số hiệu, thì cặp kính của Giôn biến mất, nhưng cậu ta nói rất quyết tâm:

- Em sẽ gắng hết sức để giành huy chương vàng.

Khi có tín hiệu xuất phát, Giôn đã khởi đầu rất tốt. Đột nhiên một vận động viên khác chạy lấn vào đường đua của Giôn khiến em không nhìn thấy đường chạy và ngã vào khu vực đá dăm bên cạnh đường đua.

Thế nhưng Giôn đã gượng đứng dậy, nheo mắt nhìn đường đua và tiếp tục chạy dù chân trái khắp khiễng vì đau. Cậu tiếp tục chạy qua khúc cua một cách bền bỉ. Khi gần bắt kịp vận động viên cuối cùng, Giôn lại bị trượt chân và ngã. Cậu nằm khá lâu. Nhưng Giôn lại gượng đứng dậy. Lúc này, sức chạy của Giôn đã giảm đi rất nhiều, chân tay cậu bắt đầu run lẩy bẩy, người lả đi vì kiệt sức. Khi chỉ còn cách đích khoảng 10 mét, cậu lại bị ngã một lần nữa.

Bỗng nhiên, mẹ của Giôn đến đứng gần vạch đích:

- Giôn! Mẹ ở đây, con có nghe thấy tiếng mẹ không?

Mặc cho khủy tay, đầu gối đang bị trầy xước và rớm máu, Giôn vẫn khập khễnh tiến về phía vạch đích, hướng theo tiếng gọi của người mẹ.

- Phía này, con yêu ơi! – Mẹ cậu gọi.

Gương mặt của cậu trông rạng rỡ và vui sướng hẳn lên khi băng qua vạch đích và ngã vào vòng tay âu yếm của mẹ.

Giôn đã không chiến thắng trên đường đua nhưng niềm tin chiến thắng đã cháy bỏng, tỏa sáng trong cậu. Giôn thật xứng đáng nhận cùng một lúc hai huy chương về bản lĩnh và niềm tin; một huy chương khác cho sự quyết tâm tuyệt vời – không bao giờ bỏ cuộc .



(*) Hội chứng Đào (Down): hội chứng làm ảnh hưởng đến trí tuệ, vận động, ngôn ngữ,...của con người.

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé Giôn trong câu chuyện tham gia thi đấu môn thể thao nào?
a. Chạy việt dã. b. Chạy 400 mét. c. Chạy 1000 mét.
2. Cậu đã gặp phải rủi ro gì khi chuẩn bị thi đấu?
a. Cậu bị mất kính. b. Cậu bị kém mắt. c. Cậu bị đến muộn.
3. Cậu bé bị ngã mấy lần trong khi chạy đua?
a. Một lần b. Hai lần. c. Ba lần.
4. Cậu đã làm thế nào để có thể về đúng đích?
a. Nhìn vào hai vạch sơn trắng của đường chạy đua để chạy cho đúng.
b. Nghe theo sự chỉ dẫn của huấn luyện viên.
c. Nghe theo tiếng mẹ gọi ở vạch đích.
5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
a. Cần cẩn thận, chuẩn bị kĩ lưỡng trước khi thi đấu.
b. Cần quyết tâm thi đấu đến cùng.
c. Cần có bản lĩnh, niềm tin và quyết tâm thực hiện mọi việc mình đã đề ra.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Nhóm từ nào sau đây toàn là từ ghép:
a. vận động viên, đường chạy, sẵn sàng, cuộc thi, tín hiệu, xuất phát.
b. vị trí, vòng cua, vận động viên, đường, đua, đường chạy, sợ hãi.
c. loạng choạng, khu vực, đá dăm, đường đua, cuộc thi, xuất phát.
2. Nhóm nào sau đây toàn từ láy?
a. đường đua, tiếp tục, khắp khiêng, bền bỉ, cuối cùng, lo lắng.
b. lầy bầy, khắp khiêng, rạng rỡ, âu yếm, đám đông, khó khăn, đau đớn.
c. khắp khiêng, rạng rỡ, bền bỉ, lo lắng, khó khăn, đau đớn.



3. Xếp các từ láy có trong đoạn văn sau vào nhóm thích hợp:

Các vận động viên đã vào đường chạy để sẵn sàng cho cuộc thi. Khi có tín hiệu xuất phát, Giôn đã khởi đầu rất tốt. Đột nhiên một vận động viên khác chạy lấn vào đường đua của Giôn khiến em không nhìn thấy đường chạy và ngã vào khu vực đá dăm bên cạnh đường đua.

Thế nhưng Giôn đã gượng đứng dậy, nheo mắt nhìn đường đua và tiếp tục chạy dù chân trái khắp khiễng vì đau. Cậu tiếp tục chạy qua khúc cua một cách bền bỉ. Khi gần bắt kịp vận động viên cuối cùng, Giôn lại bị trượt chân và ngã. Cậu nằm khá lâu.

a. Từ láy có hai tiếng giống nhau ở âm đầu.

b. Từ láy có hai tiếng giống nhau ở vần.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em hãy ghi lại những sự việc chính trong câu chuyện Hai chiếc huy chương. Chuỗi sự việc chính được gọi là gì?

2. Em hãy kể lại đoạn truyện từ lúc Giôn bước vào cuộc thi đến khi kết thúc bằng lời của cậu bé Giôn.



ĐỀ 5

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

THƯ GỬI CÁC THIÊN THẦN

Thưa các Thiên thần!

Đêm nay, ở nơi đây, con đã thấy các Thiên thần ở trên cao kia, nơi sáng nhất trên bầu trời. Con đã thấy các Thiên thần đùa vui nơi thiên đàng xanh thắm không mấy may lo buồn vương bận nơi trần thế.

Nhưng thưa các Thiên thần, cũng ngay đêm nay thôi, nơi trần gian này, các Thiên thần có nhìn thấy không, những số phận, những mảnh đời còn nặng trĩu đau buồn. Con xin các Thiên thần hãy một lần xuống đây và đến bên những con người bất hạnh ấy, những bạn bè cùng trang lứa với con và những em bé thơ ngây của con.

Con xin Thiên thần Hòa Bình hãy ru yên giấc ngủ chiến tranh, để bao bạn bè, em nhỏ, nơi cách xa con được sống yên bình như con, được học hành vui chơi không phải ngày ngày lo sợ tiếng bom, tiếng đạn.

Con xin Thiên thần Tình Thương hãy gõ chiếc đũa thần của Người vào trái tim người lớn để họ hiểu trẻ thơ và thêm lòng yêu thương con trẻ, để không còn những người bạn như con phải lao động vất vả cực nhọc hay cầm súng ra chiến trận, hay bị hắt hủi, ghẻ lạnh trong những gia đình không hạnh phúc.

Con xin Thiên thần Tình Yêu hãy hàn gắn tình yêu của các ông bố, bà mẹ để những em bé của con được sống dưới mái ấm gia đình hạnh phúc, không còn cảnh lang thang nay đây mai đó, đêm đêm màn trời chiếu đất, đói rét và biết bao hiểm nguy rình rập.

Và cuối cùng con xin Thiên thần Ước Mơ hãy tặng cho mỗi em bé trên trái đất này một ngôi sao xanh trong chiếc giỏ đựng vô vàn những ngôi sao của Người, để những ước mơ nhỏ bé, giản dị và hồn nhiên của mọi trẻ thơ đều thành hiện thực.

Cảm ơn những làn gió tốt bụng đã mang giúp lá thư này đến cho các Thiên thần.

Ngô Thị Hoài Thu



Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng:

1. Trong thư, bạn Hoài Thu đã xin Thiên thần Hòa Bình điều gì?
 - a. Hàn gắn tình yêu của những ông bố bà mẹ.
 - b. Hiếu trẻ thơ và thêm lòng yêu con trẻ.
 - c. Ru yên giấc ngủ chiến tranh.
2. Xin Thiên thần Tình Thương điều gì?
 - a. Những em bé được sống dưới mái ấm hạnh phúc.
 - b. Trẻ em không còn phải lao động vất vả, cực nhọc; không cầm súng ra chiến trận hay bị hắt hủi, ghẻ lạnh trong những gia đình không hạnh phúc.
 - c. Tặng cho mỗi em bé một ngôi sao xanh.
3. Còn ở Thiên thần Ước Mơ, bạn ấy cầu xin điều gì?
 - a. Những ước mơ nhỏ bé, giản dị và hồn nhiên của mọi trẻ thơ đều thành hiện thực.
 - b. Những em nhỏ được sống yên bình, được học hành vui chơi không phải ngày ngày lo sợ tiếng bom, tiếng đạn.
 - c. Gõ chiếc đũa thần vào trái tim người lớn.
4. Đến Thiên thần Tình Yêu, điều cầu xin đó ra sao?
 - a. Xuống trần gian và đến bên những con người bất hạnh.
 - b. Những em bé của con được sống dưới mái ấm gia đình hạnh phúc, không còn cảnh lang thang nay đây mai đó, đêm đêm màn trời chiếu đất, đói rét và biết bao hiểm nguy rình rập.
 - c. Mang lá thư này đến cho các Thiên thần.
5. Tất cả những điều bạn Hoài Thu cầu xin các Thiên thần đều nhằm mục đích gì?
 - a. Làm cho trẻ nhỏ trở nên giàu có.
 - b. Làm cho trẻ em trở nên thông minh, học giỏi.
 - c. Làm cho trẻ em được sống hạnh phúc.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:



1. Gạch dưới các từ chỉ sự vật trong đoạn văn sau rồi xếp các từ đó vào nhóm thích hợp.

Con xin Thiên thần Ước Mơ hãy tặng cho mỗi em bé trên trái đất này một ngôi sao xanh trong chiếc giỏ đựng vô vàn những ngôi sao của Người, để những ước mơ nhỏ bé, giản dị và hồn nhiên của mọi trẻ thơ đều thành hiện thực.

- Từ chỉ người:

- Từ chỉ vật:

- Từ chỉ khái niệm:

- Từ chỉ đơn vị:

2. Tìm danh từ chỉ khái niệm trong số các danh từ in đậm dưới đây:

Nhưng thưa các **Thiên thần**, cũng ngay **đêm** nay thôi, nơi **trần gian** này, các Thiên thần có nhìn thấy không, những **số phận**, những **mảnh đời** còn nặng trĩu đau buồn.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em hãy mượn lời một trong các thiên thần viết thư trả lời bạn Hoài Thu.

2. Ngoài bốn Thiên thần mà bạn Hoài Thu đã gửi thư, em hãy viết một đoạn thư gửi cho các thiên thần khác để nói lên những mong ước của riêng em.



ĐỀ 6

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

CÁI GIÁ CỦA SỰ TRUNG THỰC

Vào một buổi chiều thứ bảy đầy nắng ở thành phố Ô –kla- hô-ma, tôi cùng một người bạn và hai đứa con của anh đến một câu lạc bộ giải trí. Bạn tôi tiến đến quầy vé và hỏi: “Vé vào cửa là bao nhiêu ? Bán cho tôi bốn vé”.

Người bán vé trả lời: “3 đô la một vé cho người lớn và trẻ em trên sáu tuổi. Trẻ em từ sáu tuổi trở xuống được vào cửa miễn phí. Các cậu bé này bao nhiêu tuổi?”

- Đứa lớn bảy tuổi và đứa nhỏ lên bốn. – Bạn tôi trả lời. – Như vậy tôi phải trả cho ông 9 đô la tất cả.

Người đàn ông ngạc nhiên nhìn bạn tôi và nói: “Lẽ ra ông đã tiết kiệm cho mình được 3 đô la. Ông có thể nói rằng đứa lớn mới chỉ sáu tuổi, tôi làm sao mà biết được sự khác biệt đó chứ!”

Bạn tôi từ tốn đáp lại: “Dĩ nhiên, tôi có thể nói như vậy và ông cũng sẽ không thể biết được. Nhưng bọn trẻ thì biết đấy. Tôi không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la”.

Theo Pa- tri-xa Phơ - ríp

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Câu lạc bộ giải trí miễn phí cho trẻ em ở độ tuổi nào?
 - a. Bảy tuổi trở xuống.
 - b. Sáu tuổi trở xuống.
 - c. Bốn tuổi trở xuống.
2. Người bạn của tác giả đã trả tiền vé cho những ai?
 - a. Cho mình, cho bạn và cho cậu bé bảy tuổi.
 - b. Cho mình, cho cậu bé bảy tuổi và cậu bé bốn tuổi.
 - c. Cho mình, cho bạn và cho cậu bé bốn tuổi.
3. Người bạn của tác giả lẽ ra tiết kiệm được 3 đô la bằng cách nào?



- a. Nói dối rằng cả hai đứa còn rất nhỏ.
- b. Nói dối rằng cậu bé lớn mới chỉ có sáu tuổi.
- c. Nói dối rằng cậu bé lớn mới chỉ có năm tuổi.

4. Tại sao người bạn của tác giả lại không “tiết kiệm 3 đô la” theo cách đó?

- a. Vì ông ta rất giàu, 3 đô la không đáng để ông ta phải nói dối.
- b. Vì ông ta sợ bị phát hiện ra thì xấu hổ.
- c. Vì ông ta là người trung thực và muốn được sự kính trọng của con mình.

5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Cần phải sống trung thực , ngay từ những điều nhỏ nhất.
- b. Cần phải sống sao cho con mình kính trọng.
- c. Không nên bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Em hãy tìm danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn sau:

Nhiều người vẫn nghĩ loài cây bao báp kì diệu chỉ có ở châu Phi. Nhưng thực ra tại châu lục đen chỉ có duy nhất một loài bao báp. Còn trên đảo Ma-đa-ga-xca ở Ấn Độ Dương có tới tận bảy loài. Một loài trong số đó còn được trồng thành đồn điền, vì từ hạt của nó có thể chế được loại bơ rất ngon và bổ dưỡng.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Có những câu chuyện về lòng trung thực mà nhân vật chính là những người sống quanh em. Hãy kể cho các bạn nghe về một câu chuyện như thế và nêu cảm nghĩ của em.

2. Em hãy kể lại câu chuyện trên bằng lời nói của người cha với lời mở đầu như sau:

“Tôi không muốn bán đi sự kính trọng của mình chỉ với 3 đô la” .



ĐỀ 7

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

MỘT ƯỚC MƠ

Hồi nhỏ, tôi rất thích đi học và tất cả những gì thuộc về nó: lớp học, bảng đen, sách vở, những người bạn, tiếng giảng bài của thầy cô,... Và luôn ao ước sẽ có một ngày, tôi tự hào giương cao tấm bằng tốt nghiệp trong niềm vui sướng và ánh mắt mừng vui của mọi người.

Nhưng tôi là con một gia đình nghèo, đông anh em. Tôi phải quyết định nghỉ học và xin làm việc trong một tiệm bánh. Từ đó ước mơ của tôi cũng lụi tàn dần.

Lớn lên, như bao người phụ nữ khác, tôi lấy chồng, sinh con. Tôi quyết tâm không để các con mình thất học, phải sống khổ sở như tôi. Và hai vợ chồng tôi đã làm việc cật lực để nuôi dạy các con thành tài.

Duy chỉ có cô con gái út Lin –đã là có vấn đề. Lin-đa từ nhỏ đã ốm yếu, khó nuôi, nên ít có trường nào nhận dạy con bé lâu dài. Không đành lòng nhìn con đi theo vết xe đổ của mình, tôi bắt đầu hỏi thăm và tìm hiểu. Cuối cùng, tôi cũng kiếm được trường, đăng kí không chỉ cho Lin-đa mà còn cho cả tôi cùng học nữa. Tôi muốn ở bên cạnh con, giúp đỡ nó và sâu xa hơn là tiếp tục thực hiện giấc mơ của mình.

Thật là thú vị khi lại được đến trường. Nhưng cũng không dễ dàng chút nào khi ở tuổi 58, tôi phải vừa làm công việc nhà, vừa đánh vật với những con số. Hai mẹ con tôi luôn động viên, an ủi và giúp đỡ nhau trong học tập. Cứ thế cho đến ngày chúng tôi tốt nghiệp.

Thật không ngờ, đến cuối đời, tôi mới được sống cho mình, cho hạnh phúc và ước mơ của mình. Có lẽ hơi trễ một chút nhưng tôi nhận ra một điều: đừng bao giờ chôn vùi những ước mơ! Hãy vững tin rằng, một ngày mai ta sẽ biến chúng thành hiện thực. Không cần nhờ vào những điều kì diệu ở đâu xa, mà tất cả những gì ta đạt được hôm nay là do sự phấn đấu không ngừng, và quyết tâm không từ bỏ niềm mơ ước trong lòng mỗi chúng ta. Quả thật, sẽ không bao giờ là quá muộn để bạn bắt đầu một giấc mơ!

Đặng Thị Hòa



Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Tác giả của câu chuyện đã có ước mơ gì?
 - a. Được mẹ hối thúc gọi dậy, chuẩn bị bữa ăn điểm tâm và giục đến trường.
 - b. Được mọi người khen ngợi vì đã học giỏi.
 - c. Được đi học.
2. Vì sao tác giả lại không được đến trường như bao bạn khác?
 - a. Vì học kém.
 - b. Vì nhà nghèo quá.
 - c. Vì chiến tranh.
3. Vì sao tác giả lại đi học cùng con gái mình?
 - a. Vì tác giả muốn ở bên cạnh con, giúp đỡ con trong quá trình học tập.
 - b. Vì tác giả muốn tiếp tục thực hiện ước mơ được đi học của mình.
 - c. Vì cả hai lí do trên.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Đừng bao giờ chôn vùi những ước mơ. Nếu quyết tâm và nỗ lực phấn đấu thì ta sẽ đạt được điều ta mơ ước.
 - b. Thật hạnh phúc khi ta thực hiện được những ước mơ.
 - c. Hãy mơ mộng một chút cho cuộc đời thêm tươi đẹp.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Đoạn văn sau có những danh từ riêng viết chưa đúng. Em hãy phát hiện và chữa cho đúng:

Trường tiểu học xã cổ loa (đông anh , hà nội) đã có hơn 15 năm xây dựng và phát triển. Liên tục trong nhiều năm qua liên đội nhà trường đều nhận danh hiệu liên đội vững mạnh, xuất sắc và vinh dự được trung ương đoàn tặng bằng khen.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em cũng đã từng ước mơ nhiều điều. Có những ước mơ không thành nhưng cũng có những ước mơ trở thành hiện thực. Em hãy kể một



câu chuyện về ước mơ của mình.

(Gợi ý mở đầu câu chuyện) :

...Đừng bao giờ chôn vùi những ước mơ! Hãy vững tin rằng, một ngày mai ta sẽ biến chúng thành hiện thực. Không cần nhờ vào những điều kì diệu ở đâu xa, mà tất cả những gì ta đạt được hôm nay là do sự phấn đấu không ngừng , và quyết tâm không từ bỏ niềm mơ ước trong lòng mỗi chúng ta.

2. Con người ta sống mà không thể không có ước mơ. Em cũng đã từng mơ ước thật nhiều điều. Theo dòng thời gian, những ước mơ đó lớn dần theo năm tháng và giúp em trưởng thành hơn. Có ước mơ trở thành hiện thực nhưng cũng có những ước mơ chỉ là kỉ niệm.

Em hãy kể lại những ước mơ đó theo trình tự thời gian.



ĐỀ 8

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

NÓI LỜI CỔ VŨ

Một cậu bé người Ba Lan muốn học đàn dương cầm, thế nhưng cha cậu lại bảo mấy ngón tay của cậu múp míp và ngắn quá, không thể nào chơi đàn hay được. Ông khuyên cậu hãy thử học chơi kèn, thế rồi sau đó một nhạc công chuyên nghiệp lại nói rằng cậu không có được đôi môi thích hợp.

Một ngày kia, cậu được gặp gỡ nhạc sĩ dương cầm lừng danh An-tôn Ru-bin-xtên. Con người nổi tiếng này đã trao cho cậu một lời khích lệ mà trước đây cậu chưa từng được nghe : “ Này chú bé, chú có thể chơi pi-a-nô được đấy! Ta nghĩ là chú có thể chơi được...nếu như chú chịu khó luyện tập 7 tiếng mỗi ngày.”

Ồi chao, đó mới thực sự là nguồn cổ vũ lớn lao mà cậu cần đến. Ru-bin-xtên vĩ đại đã bảo là cậu có thể chơi đàn được! Cậu sẽ phải bỏ rất nhiều thời gian để luyện tập nếu muốn chơi đàn, nhưng mà cậu có thể chơi được! Thậm chí có thể chơi giỏi! An – tôn Ru-bin-xtên đã nói như vậy mà!

Cậu bé về miệt mài tập luyện, cậu bỏ ra nhiều giờ mỗi ngày, và sau nhiều năm, công lao khó nhọc của cậu đã được tặng thưởng: Gian Pa-đơ-riêu-xki trở thành một trong những nghệ sĩ dương cầm lừng danh nhất thời bấy giờ. Một lời động viên đơn giản đã mang đến nội lực làm bùng lên ngọn lửa đam mê trong lòng một cậu bé, ngọn lửa ấy vẫn cháy sáng mãi trong nhiều năm trời.

Hãy nhớ rằng những lời động viên mà bạn đang trao gởi hôm nay đôi khi làm thay đổi được mãi mãi một cuộc đời của người đã đón nhận nó.

Theo Thu Hà

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Cậu bé người Ba Lan trong câu chuyện đã học chơi những loại nhạc cụ nào?



- a. Dương cầm, kèn.
- b. Kèn, vi-ô-lông.
- c. Vi-ô-lông, dương cầm.

2. Vì sao cha cậu khuyên cậu không nên học đàn dương cầm?

- a. Vì cậu không có đôi môi thích hợp.
- b. Vì các ngón tay của cậu múp míp và ngắn quá.
- c. Vì cậu không có năng khiếu.

3. Nguyên nhân nào dẫn đến sau này cậu trở thành một nghệ sĩ dương cầm lừng danh?

- a. Vì lời động viên lớn lao của nghệ sĩ pi-a-nô An-tôn Ru-bin-xtên đã khiến cậu tự tin và luyện tập miệt mài.
- b. Vì cậu có năng khiếu đặc biệt.
- c. Vì cậu có thầy giáo giỏi.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Hãy biết khen mọi người, những lời khen ấy làm cho người khác phấn khởi và tự tin trong cuộc sống.
- b. Hãy biết nói những lời động viên mọi người vì có thể những lời động viên đó sẽ làm thay đổi cuộc đời của một con người.
- c. Hãy miệt mài học tập thì sẽ đạt được thành công.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Tìm lời nói trực tiếp trong đoạn văn sau:

Một ngày kia, cậu được gặp gỡ nhạc sĩ dương cầm lừng danh An-tôn Ru-bin-xtên. Con người nổi tiếng này đã trao cho cậu một lời khích lệ mà trước đây cậu chưa từng được nghe : “ Này chú bé, chú có thể chơi pi-a-nô được đấy! Ta nghĩ là chú có thể chơi được...nếu như chú chịu khó luyện tập 7 tiếng mỗi ngày.”

2. Em có thể đặt dấu ngoặc kép vào chỗ nào trong đoạn văn sau:

Có người đã để ý thấy rằng – cuộc sống và tài khoản ngân hàng có những điểm tương đồng nhau – những điều cuộc sống trao ban cho họ cũng nhiều như những điều họ đã đầu tư vào cuộc sống. Tài khoản của tôi



tuy chẳng nhiều nhận gì nhưng tôi vẫn có thể rút ra từ cuộc sống của mình vô vàn những niềm vui và sự mãn nguyện nếu như tôi chịu khó chú ý đến những điều tôi đem lại cho đời.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em hãy kể lại câu chuyện Nói lời cổ vũ bằng lời kể của :

- Cậu bé (tức nghệ sĩ Gian Pa-đơ – riêu- xki).

- Cha của cậu bé.

2. Em đã bao giờ biết nói lời động viên người khác hoặc bản thân em đã từng nhận được lời động viên của ai đó trong lúc mình gặp khó khăn chưa ?

Hãy kể lại câu chuyện ấy.



ĐỀ 9

I. ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

HÃY CỨ ƯỚC MƠ

Mẹ của một bé gái 5 tuổi lanh lợi mới đi dự Hội nghị Phụ nữ về. Vốn đang phấn khích bởi những giấc mơ kì thú về năng lực của nữ giới – chủ đề chính của cuộc hội nghị - bà bèn hỏi con gái mình sau này lớn lên bé muốn làm nghề gì. Bé Lin-da mau mắn đáp: “Dạ, làm y tá ạ!”

Dạo ấy, vẫn bị cho là nghề riêng của phụ nữ, thế nên câu trả lời trẻ thơ kia xem ra không làm bà mẹ vui lòng, dù sao thì bà cũng vừa mới đi dự hội nghị về năng lực của phụ nữ kia mà.

- Con có thể làm bất cứ nghề gì con muốn. – Bà mẹ khơi gợi cho con gái. – Con có thể làm luật sư, bác sĩ phẫu thuật, làm một nhân viên ngân hàng hay tổng thống... Con có thể làm bất cứ thứ gì con thích.

Bé Lin-da hỏi lại: “Bất cứ thứ gì hả mẹ?”

- Ừ, làm bất cứ thứ gì, con ạ! – Người mẹ mỉm cười.

Bé Lin-da reo lên: “Ồ, vậy thì hay quá! Con muốn làm một chú ngựa non!”

Đã hẳn là giấc mơ của cô bé kia cần thêm đôi chút chín chắn nữa, thế nhưng bạn có muốn mình có được tinh thần lạc quan như của cô bé ngây thơ mong muốn được làm một chú ngựa con tung tăng chạy nhảy trên thảm cỏ xanh, hít thở khí trời và những làn gió mát; hơn là cứ bi quan ủ rũ và than vãn rằng: “Tôi chẳng làm được cái gì nên hồn cả!” hay không?

Tết-di Ru-dơ-veo đã nói rằng: “Hãy cứ ngược nhìn lên các vì sao và nhớ giữ cho đôi chân đứng vững trên mặt đất”. Đó là một cách để biến ước mơ thành hiện thực. Nào, hãy bắt đầu bằng cách ngược nhìn lên và mơ tưởng về những điều đẹp nhất.

Theo Một phút có thể thay đổi cuộc đời

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Vì sao câu trả lời thích làm y tá của bé Lin-da không làm mẹ vui lòng?

a. Vì mẹ thích con làm một nghề danh giá, hơn là làm những nghề mà



xã hội chưa coi trọng.

b. Vì nghề đó rất vất vả.

c. Vì nghề đó không được trả lương cao.

2. Mơ ước “được làm một chú ngựa con” cho thấy bé Lin-da là một em bé như thế nào?

a. Đó là một em bé yêu súc vật.

b. Đó là một em bé yêu thiên nhiên.

c. Đó là một em bé hồn nhiên, ngây thơ và lạc quan yêu đời.

3. Câu chuyện muốn nói với ta điều gì?

a. Hãy luôn ước mơ tất cả mọi điều.

b. Hãy luôn sống lạc quan, luôn mơ ước và biết cách biến ước mơ trở thành hiện thực.

c. Hãy sống hồn nhiên ngây thơ như là trẻ em.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Gạch dưới động từ trong đoạn văn sau:

Có thể cần phải xem lại giấc mơ đó của Lin-da, nhưng bé vẫn còn đủ thời gian để lựa chọn. Khi nào thì chúng ta sẽ ngừng ước mơ và loại bỏ đi trong tim những ước mơ về tương lai? Thật đáng sợ khi chúng ta không còn biết ước mơ nữa!

III. TẬP LÀM VĂN:

Đã có lần em mơ ước được làm thầy (cô) giáo. Ngày đầu tiên đứng lớp thật chẳng dễ dàng gì. Hãy tưởng tượng và kể lại ngày làm việc đầu tiên đó với giọng hài hước.



ĐỀ 10

I. ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

ĐIỀU NÊN LÀM NGAY

Trong một khóa học về tâm lý học, vị giáo sư ra đề bài như sau: “Trong vòng một tuần, anh chị hãy đến gặp người mà mình quan tâm và nói với họ rằng anh chị yêu mến họ. Đó phải là người mà trước đây, hoặc đã lâu anh chị không nói những lời như vậy”.

Đề bài xem ra đơn giản. Thế nhưng, hầu hết cánh đàn ông trong lớp đều đã trên 30 tuổi và cảm thấy vô cùng khó khăn khi thực hiện đề bài này vì họ hiếm khi thể hiện tình cảm của mình với một ai đó. Cuối cùng, thì cũng có một người đàn ông đã kể lại câu chuyện của mình :

“Cách đây 5 năm, giữa tôi và bố tôi có một bất đồng sâu sắc, và từ đó đến nay vẫn chưa giải quyết được. Tôi tránh gặp mặt ông, ngoại trừ những trường hợp không được khi phải họp gia đình. Nhưng ngay cả những lúc ấy, chúng tôi cũng hầu như không nói với nhau một lời nào. Vì vậy, tôi đã thuyết phục bản thân để đến xin lỗi và nói với bố tôi rằng tôi yêu ông ấy.

Quyết định ấy dường như đã làm giảm đi phần nào áp lực nặng nề trong lòng tôi. Đêm hôm đó, tôi hầu như chẳng chợp mắt nổi. Ngày hôm sau, tôi đến nhà bố mẹ và bấm chuông, lòng thầm mong bố sẽ mở cửa cho tôi. Tôi lo sợ rằng nếu mẹ mở cửa thì dự định của tôi sẽ không thành, tôi sẽ bày tỏ với mẹ thay vì với bố. Nhưng may quá , bố tôi đã ra mở cửa.

Tôi bước vào và nói: “Con không làm mất thời gian của bố đâu, con đến chỉ để nói với bố rằng bố hãy tha lỗi cho con và con yêu bố.”

Có một sự chuyển biến trên khuôn mặt của bố tôi. Gương mặt ông dần ra, những nếp nhăn dường như biến mất và ông bắt đầu khóc. Ông bước đến, ôm chầm lấy tôi và nói: “Bố cũng yêu con, con trai ạ! Nhưng bố chưa biết làm thế nào để có thể nói với con điều đó.”

Đó là thời khắc quý báu nhất trong đời tôi. Hai ngày sau, bố tôi đột ngột bị một cơn đau tim và vẫn còn nằm trong bệnh viện cho đến bây giờ. Nếu như tôi trì hoãn bộc lộ với bố, có lẽ tôi không còn cơ hội nào nữa”.

Theo Đen-nit E. Man-nơ-ring



Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Những người đàn ông cho rằng đề bài khó ở chỗ nào?
 - a. Thật khó lòng nói lời yêu thương với người đã lâu mình không nói.
 - b. Thật khó khăn để nói lời xin lỗi ai đó.
 - c. Thật hiếm khi thể hiện tình cảm của mình với một ai đó.
2. Người đàn ông trong câu chuyện đã phải vượt qua khó khăn gì để có thể nói lời xin lỗi và nói lời yêu thương với cha mình?
 - a. Vượt qua một chặng đường dài.
 - b. Vượt qua gia đình anh ta.
 - c. Vượt qua chính bản thân anh ta.
3. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Phải xin lỗi bố mẹ ngay khi mình mắc lỗi.
 - b. Đừng nên trì hoãn nói lời xin lỗi và yêu thương với một ai đó.
 - c. Hãy luôn sống trong tình yêu thương.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Câu chuyện trên có 4 từ láy. Theo em, dòng nào sau đây có đủ và đúng những từ láy đó.
 - a. hầu hết, chuyển biến, nặng nề, khó khăn.
 - b. sâu sắc, khó khăn, nặng nề, đột ngột.
 - c. đột ngột, sâu sắc, hầu hết, nặng nề.
2. Tiếng *yêu* gồm những bộ phận cấu tạo nào?
 - a. Chỉ có vần.
 - b. Chỉ có vần và thanh.
 - c. Chỉ có âm đầu và vần.

3. Tìm lời nói tục tĩu tiếp trong đoạn văn sau. Có thể đặt những lời nói trực tiếp đó xuống dòng, sau dấu gạch đầu dòng không? Vì sao?

Trong một khóa học về tâm lí học, vị giáo sư ra đề bài như sau:
“ Trong vòng một tuần, anh chị hãy đến gặp người mà mình quan tâm và nói với họ rằng anh chị yêu mến họ. Đó phải là người mà trước đây , hoặc



đã lâu anh chị không nói những lời như vậy”.

4. Từ *quyết định* trong các câu sau là động từ hay danh từ

a. Tôi quyết định về nhà bố mẹ để xin lỗi và nói với bố tôi rằng tôi yêu ông ấy.

b. Quyết định ấy dường như đã làm giảm đi phần nào áp lực nặng nề trong lòng tôi.

c. Tôi rất hài lòng về quyết định của mình.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Mượn lời người cha , em hãy kể lại câu chuyện này.

2. Em hãy viết lại câu chuyện có lời mở đầu như sau:

Tôi đã có một quyết định thật đúng lúc. Quyết định ấy đã làm cho tâm hồn tôi trở nên nhẹ nhõm và thanh thản hẳn lên. Đó chính là thời khắc quý báu nhất trong đời tôi. Chuyện là thế này ...



ĐỀ 11

I. ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

ĐƯỜNG ĐUA CỦA NIỀM TIN

Thủ đô Mê-xi-cô một buổi tối mùa đông năm 1968. Đồng hồ chỉ bảy giờ kém mười phút. Vận động viên Giôn Xti-phen Ác-va-ri, người Tân-da-ni-a tập tễnh kết thúc những mét cuối cùng của đường đua Thế vận hội Ô-lim-pic với một chân bị băng bó. Anh là người cuối cùng về đích trong cuộc thi ma-ra-tông năm ấy.

Những người chiến thắng cuộc thi đã nhận huy chương và lễ trao giải cũng đã kết thúc. Vì thế sân vận động hầu như vắng ngắt khi Ác-va-ri, với vết thương ở chân đang rớm máu, cố gắng chạy vòng cuối cùng để về đích. Chỉ có Búc Grin-xpan, nhà làm phim tài liệu nổi tiếng là còn tại đó, đang ngạc nhiên nhìn anh từ xa chạy tới. Sau đó, không giấu được sự tò mò, Búc tới chỗ Ác-va-ri đang thở dốc và hỏi tại sao anh ta lại cố vất vả chạy về đích như thế khi cuộc đua đã kết thúc từ lâu và chẳng còn khán giả nào trên sân nữa.

Giôn Xti-phen trả lời bằng giọng nói hụt hơi: “Tôi rất hạnh phúc vì đã hoàn thành chặng đua với cố gắng hết mình. Tôi được đất nước gửi đi chín ngàn dặm đến đây không phải chỉ để bắt đầu cuộc đua – mà là để hoàn thành cuộc đua.”

Bích Thủy

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Vận động viên Giôn Xti-phen Ác-va-ri đã về đích trong tình huống đặc biệt như thế nào?

- a. Anh là người về đích cuối cùng.
- b. Anh bị đau chân.
- c. Anh vẫn tiếp tục chạy về đích khi cuộc thi và lễ trao giải đã kết thúc từ lâu.

2. Tại sao anh phải hoàn thành cuộc đua như vậy?

- a. Vì đó là quy định của ban giám khảo.
- b. Vì anh muốn gây ấn tượng cho mọi người.



c. Vì anh muốn làm tròn trách nhiệm của một vận động viên đối với đất nước mình : tham gia và hoàn thành cuộc đua.

3. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

a. Hãy nỗ lực hết mình và có trách nhiệm hoàn thành trọn vẹn công việc của mình.

b. Đừng bỏ cuộc khi thi đấu thể thao.

c. Đừng buồn khi không giành được chiến thắng trong cuộc thi.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đoạn truyện sau đã dùng sai một số từ chỉ thời gian. Em hãy sửa lại cho đúng:

Những người chiến thắng cuộc thi sẽ nhận huy chương và lễ trao giải cũng đang kết thúc. Chỉ có Búc Grin-xpan , nhà làm phim tài liệu nổi tiếng là còn tại đó, đã ngạc nhiên nhìn anh từ xa chạy tới. Sau đó, không giấu được sự tò mò, Búc bước tới chỗ Ác-va-ri đang thở dốc và hỏi tại sao anh ta lại cố vất vả chạy về đích như thế khi cuộc đua vừa kết thúc từ lâu và chẳng còn khán giả nào trên sân nữa.

2. Tìm tính từ trong đoạn văn sau:

Sân vận động hầu như vắng ngắt khi Ác-va-ri , với vết thương ở chân đang rớm máu, cố gắng chạy vòng cuối cùng để về đích.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em hãy viết phần mở bài gián tiếp cho câu chuyện Đường đua của niềm tin.

2. Tưởng tượng rằng , em cùng người thân đã cùng đọc câu chuyện Đường đua của niềm tin. Em hãy ghi lại cuộc trao đổi với người thân về tính cách đáng khâm phục của vận động viên Giôn Xti-phen Ác-va -ri.



ĐỀ 12

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC

Có người đã để ý thấy rằng – cuộc sống và tài khoản ngân hàng có những điểm tương đồng nhau – những điều “cuộc sống trao ban” cho họ cũng nhiều như những điều họ đã “đầu tư vào cuộc sống”. Tài khoản của tôi tuy chẳng nhiều nhận gì nhưng tôi vẫn có thể “rút ra” từ cuộc sống của mình vô vàn những niềm vui và sự mãn nguyện nếu như tôi chú ý đến những điều tôi đem lại cho đời.

Ga -ri Play-ơ đã từng là một đấu thủ lừng danh trong các giải thi đánh gôn quốc gia và quốc tế trong nhiều năm trời. Mọi người thường nói với anh là: “Tôi sẽ đánh đối bất cứ thứ gì để có thể đập được một cú gôn như anh”.

Một ngày kia, khi nghe câu nói kiểu ấy, Play-ơ nhún vai đáp rằng: “Không phải, bạn sẽ không làm được đâu. Bạn sẽ chỉ chơi gôn (*) được như tôi nếu bạn thấy những việc cần làm là dễ dàng! Bạn có biết phải làm gì để có được những cú đánh như tôi không? Hằng ngày, bạn phải thức dậy lúc 5 giờ sáng để tới sân tập, và phải đập một ngàn cú! Khi đôi tay bạn bắt đầu rúm máu, bạn vào căng tin rửa tay rồi dán băng cá nhân lên đó, xong lại ra sân và đập một ngàn cú khác! Đó là bí quyết để có được những cú đánh gôn như tôi đấy bạn ạ !”

Đích nhắm của anh ấy là trở thành một cầu thủ đỉnh cao. Giấc mơ thượng thừa đó buộc anh phải thực hành mỗi ngày, luyện tập, luyện tập và không ngừng luyện tập. Nếu niềm khát khao của bạn trở nên cháy bỏng trong cuộc sống – muốn yêu và được yêu, muốn được nếm trải thật nhiều niềm vui, không ngừng mở rộng và làm đẹp thêm các mối quan hệ ...thì bạn sẽ đặt bao nhiêu nỗ lực của mình vào những giấc mơ đó? Hãy thực hành đi, rồi những điều này sẽ trở nên khả thi hơn.

Thực tế là bạn có bao giờ chú ý kiếm tìm niềm vui mỗi khi thấy cõi lòng hoang vắng, u buồn? Bạn có nỗ lực cải thiện các mối quan hệ khi thấy chúng không suôn sẻ? Mọi việc chẳng phải lúc nào cũng dễ dàng cả đâu, nhưng rất đáng công để bạn phải nỗ lực đấy!

(*) gôn (golf): Môn thể thao dùng vợt đánh cho quả bóng con vào lỗ



trên sân cỏ

Theo Xti-vơ Gu-đi-ơ

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Ga-ri Play-ơ là cầu thủ thi đấu môn thể thao gì?
 - a. Ten-nít
 - b. Bóng đá
 - c. Gôn
2. Mọi người thường ao ước giống anh ở điểm nào?
 - a. Giàu có như anh.
 - b. Đập được một cú gôn như anh.
 - c. Đạt được nhiều giải thưởng như anh.
3. Bí quyết để có được một cú đánh gôn như anh Ga-ri Play-ơ là gì?
 - a. Khổ công rèn luyện.
 - b. Tập thể lực.
 - c. Có huấn luyện viên giỏi.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Hãy phấn đấu đánh gôn giỏi như anh Ga-ri.
 - b. Khổ công rèn luyện , nỗ lực cố gắng thì mới đạt được kết quả.
 - c. Cần có một đích ngắm tốt trong cuộc sống.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Nội dung câu chuyện trên phù hợp với nội dung câu tục ngữ nào?
 - a. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
 - b. Nước lũ mà vã nên hồ
Tay không mà nổi cơ đồ mới ngoan
 - c. Có chí thì nên.

2. Tìm các danh từ, động từ, tính từ trong đoạn văn sau:

Thực tế là bạn có bao giờ chú ý kiếm tìm niềm vui mỗi khi thấy cõi lòng hoang vắng, u buồn? Bạn có nỗ lực cải thiện các mối quan hệ khi thấy chúng không suôn sẻ? Mọi việc chẳng phải lúc nào cũng dễ dàng cả đâu ,



nhưng rất đáng công để bạn phải nỗ lực đấy!

III. TẬP LÀM VĂN:

Là học sinh ai mà chẳng gặp những khó khăn trong học tập . Em cũng đã từng gặp không ít những thách thức , trở ngại khi làm một bài toán khó, một bài tập làm văn lạ hay một bài thủ công...nhưng em đã cố gắng vượt qua. Hãy kể lại câu chuyện ấy cho các bạn cùng nghe.



ĐỀ 13

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

CHUẨN BỊ ĐỂ HÀNH ĐỘNG

“Ba ơi, xem con nhảy nè !”, nhóc tí 10 tuổi của tôi gọi to. Tôi ngược nhìn lên tấm ván xông-nhông đặt ở độ cao 3 mét và chờ đợi, nhưng nó lại run sợ và còn do dự. Hồ bơi đang trống, rất thuận lợi cho nó. Nhưng nó không dám nhảy. Suốt 20 phút, nó cứ cố gắng chiến đấu với nỗi sợ để nhảy xuống hồ, và rồi cuối cùng đành phải bỏ cuộc vì đã đến giờ hồ bơi đóng cửa.

Sang chiều hôm sau, thằng bé năn nỉ tôi chở đến hồ bơi lần nữa. “Lần này, con nhất định sẽ làm được”, nó nói một cách dứt khoát với tôi: “Ba nhìn con nè !”. Nhưng rồi nó lại do dự, lại run sợ.

Những người cứu hộ ở hồ bơi cũng xúm lại phụ họa với tôi để động viên tinh thần nó. “Nhảy xuống đi Rốp-bi, con làm được mà !”

Suốt 30 phút đồng hồ chúng tôi khích lệ thằng bé. Suốt 30 phút nó cứ chuẩn bị nhảy, rồi lại thôi, nó cứ cúi gập người xuống, rồi lại đứng thẳng lên, và chiến đấu với nỗi sợ đang kéo nó trở lui.

Và rồi cuối cùng điều đó cũng xảy ra. Nó giơ cao hai tay lên, gập người xuống mép ván và lộn nhào xuống nước! Thằng bé trồi lên trong tiếng cười và tiếng hoan hô vang dội. Nó đã làm được ! Nó còn chiến thắng nỗi sợ hãi trong mình. Sau đó nó còn nhảy được thêm 3 lần nữa.

Chiều hôm ấy, Rốp-bi đã được học bài học về chiến đấu chống lại nỗi sợ hãi. Thế nhưng nó cũng còn được học về nhiều thứ khác nữa. Nó đã hiểu rằng ở đời có những thứ không thể hoàn thành được nếu như không có sự toàn tâm toàn ý.

Trong cuộc sống, có nhiều điều đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý. Bạn phải quyết đoán, không thể lẩn lữa – đó là con đường duy nhất để dẫn đến chiến thắng.

Trong cuộc sống của bạn, điều gì đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý? Sau khi đã nhún lấy đà nhiều lần, bạn sẽ sẵn sàng để thực hiện cú nhảy của mình chứ?



Theo Xti-vơ Gu-đi –ơ

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé trong câu chuyện muốn làm được việc gì?
 - a. Được bơi ở bể bơi sâu 3 mét.
 - b. Được nhảy cầu ở độ cao 3 mét.
 - c. Được bơi và nhảy cầu ở độ cao 3 mét.
2. Sau bao nhiêu lần do dự, cậu bé mới nhảy được ?
 - a. Sau lần thứ nhất.
 - b. Sau lần thứ hai.
 - c. Sang ngày hôm sau.
3. Những điều gì đã giúp cậu bé vượt qua được nỗi sợ hãi ?
 - a. Sự khích lệ của bố và mọi người.
 - b. Sự khích lệ của bố , mọi người ở hồ bơi và sự chiến đấu với chính bản thân mình.
 - c. Sự động viên của đội cứu hộ ở hồ bơi.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Trong cuộc sống, có nhiều điều đòi hỏi bạn phải quyết đoán, không thể lần lữa – đó là con đường duy nhất để dẫn đến thành công.
 - b. Trong cuộc sống , đừng nên sợ hãi, phải chiến thắng được nỗi sợ hãi thì mới thành công.
 - c. Trong cuộc sống, phải biết động viên mọi người vượt qua sợ hãi để họ thành công.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Các câu hỏi sau trong đoạn kết dùng để làm gì?

Trong cuộc sống của bạn, điều gì đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý? Sau khi đã nhún lấy đà nhiều lần, bạn sẽ sẵn sàng để thực hiện cú nhảy của mình chứ?

2. Em hãy xếp các từ sau thành 3 nhóm :

- Nhóm 1: Nói lên ý chí của cậu bé. M : Cố gắng.



- Nhóm 2: Nói lên những thử thách đối với ý chí của cậu bé. M : Nỗi sợ hãi.

- Nhóm 3: Sự giúp đỡ để cậu vượt qua thử thách. M : Khích lệ .

Cố gắng, nỗi sợ hãi, khích lệ, do dự, run sợ, khuyến khích, động viên tinh thần, chiến đấu, chiến thắng, hoan hô vang dội , sò sợ, dứt khoát.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Kể lại câu chuyện trên bằng lời của cậu bé Rốp-bi.

2. Dù ở trong hoàn cảnh nguy hiểm nào, nếu có lòng can đảm vượt lên chính mình thì chúng ta sẽ vượt qua tất cả. Em (hoặc một người em biết) đã từng gặp khó khăn, nguy hiểm nhưng đã bình tĩnh đối đầu với nó và chiến thắng. Hãy kể lại câu chuyện ấy.



ĐỀ 14

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

ĐÁNH TAM CÚC

Ấy là lúc mọi công việc bề bộn đã xong. Tết đã qua được một ngày. Bánh chưng, chè kho, cỗ bàn, quần áo, đi chúc Tết,...tất cả đã đau vào đấy một cách vui vẻ. Bây giờ, dưới ánh đèn phấn ấm cúng, trên chiếc ổ rơm còn thơm mùi lúa đồng, trong khói nhang thơm ngát,...chị tôi mới bóc cỗ tam cúc còn mới ra và nói : Nào...

Bao giờ cũng thế, chị ngồi một góc ổ rơm, tôi ngồi ghé bên cạnh để được lây cái hương thơm từ người chị, tóc chị tỏa ra mùi bồ kết, mùi nước lá mùi già, mùi xà phòng thơm thoảng từ tấm áo phin nồn trắng tinh chị chỉ mặc trong ba ngày Tết...và thứ hương gì mà tôi không hiểu nổi, chỉ biết từ đôi vai tròn của chị, từ cái miệng tươi như hoa...

Con tượng vàng béo múp. Con mã điều hơi giống con dê. Con tốt đoe đi đất, đầu đội nón dẫu, tay cầm giáo. Con pháo cong cong. Con xe có hình hộp...Con chui sấp, con lật ngựa... Tiếng gọi một, gọi đôi, lúc tứ tử trình làng...Mỗi lúc được ăn “kết”, chị lại ôm choàng lấy tôi mà cười, không khí lại càng thêm vui vẻ. Lại có lúc “cả làng” cười phá lên vì tướng bà bị ...té re... làm cho ba gian nhà như mở hội, và hương vị Tết càng nồng ấm, đúng là vui như Tết, mặc cho ngoài trời tối đen như mực, thỉnh thoảng vang kí cốp tiếng guốc ai về muộn.

Tiền đánh tam cúc chỉ là mấy que tăm hoặc mấy que diêm, có khi là mấy cùi cau khô long hạt, vậy mà mọi người say mê lạ.

Càng chơi má chị tôi càng hồng lên. Có lẽ vì hơi ấm của ổ rơm, của ánh đèn, của khói nhang, của tiếng cười, của mùa xuân, của ánh mắt ainhìn trộm...làm chị xao xuyến một điều gì...

Tết qua đi. Ổ rơm dẹp lại. Chị cho tôi cỗ bài còn mới. Bon trẻ con chúng tôi cũng đánh tam cúc, mặc dầu mỗi ngày nó thiếu dần đi một vài cây, đánh lung tung, gọi lung tung, chẳng biết đùa nào được, đùa nào thua, vẫn vui dù không thể bằng tết, có chị tôi bên cạnh.

Tôi đã mong biết bao nhiêu lại đến Tết sang năm, chờ chị tôi đến tối mừng một, giờ cỗ bài mới không biết chị mua từ lúc nào, và nói: Nào...



Theo Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Trong câu chuyện, cậu bé và chị gái đánh tam cúc vào thời gian nào?

- a. Vào ngày Ba mươi Tết.
- b. Vào sáng mừng một Tết.
- c. Vào tối mừng một Tết.

2. Tại sao họ lại chọn vào thời gian đó để chơi?

- a. Vì lúc đó là thời gian dành để chơi.
- b. Vì lúc đó mọi công việc bề bộn của ngày Tết đã xong.
- c. Vì lúc đó họ mới có tiền mừng tuổi.

3. Có những quân bài nào được kể đến trong cỗ bài tam cúc?

a. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng ông –con pháo.

b. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng bà –con pháo – con xe.

c. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng ông –con tướng bà.

4. Có những cách đánh nào được kể đến trong câu chuyện?

- a. Gọi một - gọi đôi - tứ tử trình làng - ăn kết.
- b. Gọi đôi – gọi ba – ăn kết – kết ba.
- c. Gọi ba – tứ tử trình làng – kết ba.

5. Người thắng cuộc được thưởng gì?

- a. Tiền bạc.
- b. Búng tai người khác.
- c. Tiền làm từ que tăm, que diêm, mấy cùi cau khô,...

6. Câu chuyện giới thiệu cho em biết điều gì?

- a. Trò chơi đánh tam cúc.
- b. Những kỉ niệm tuổi thơ về trò chơi đánh tam cúc của tác giả.



c. Trò chơi dân gian đánh tam cúc ở nông thôn Việt Nam.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm dưới đây?

a. Bây giờ, dưới ánh đèn phấn ấm cúng, trên chiếc ổ rơm còn thơm mùi lúa đồng, trong khói nhang thơm ngát,...chị tôi **mới bóc cổ tam cúc còn mới ra và nói: Nào...**

b. **Tiền đánh tam cúc** chỉ là mấy que tăm hoặc mấy que diêm, có khi là mấy cùi cau khô long hạt.

c. Con tượng vàng **béo múp míp** .

d. **Mỗi lúc được ăn “kết”**, chị lại ôm choàng lấy tôi mà cười, không khí lại càng thêm vui vẻ.

e. Bao giờ cũng thế, chị ngồi **ở một góc ổ rơm**.

2. Trong các câu sau đây, câu nào không phải là câu hỏi và không được dùng dấu chấm hỏi:

a. Bạn có thích đánh tam cúc không?

b. Tôi không biết bạn có biết đánh tam cúc không?

c. Nào, chúng mình cùng chơi đánh tam cúc đi?

d. Ai cho bạn cổ bài đánh tam cúc đấy?

e. Thử xem ai đánh thắng nào?

3. Đọc đoạn văn sau và cho biết trong đoạn có những câu hỏi nào và dùng để làm gì?

Hồ bơi đang trống , rất thuận lợi cho nó. Nhưng nó không dám nhảy. Suốt 20 phút, nó cứ cố gắng chiến đấu với nỗi sợ để nhảy xuống hồ , và rồi cuối cùng đành phải bỏ cuộc vì đã đến giờ hồ bơi đóng cửa.

Trên đường về, Rốp – bi nói: “Con thấy chán mình quá ba à! Sao con cứ thấy sờ sờ thế nhỉ? ”

Sang chiều hôm sau, thằng bé năn nỉ tôi chở đến hồ bơi lần nữa. – “Ba có thể cho con đến hồ bơi một lần nữa được không?” - “Lần này, con nhất định sẽ làm được! ”, nó nói một cách dứt khoát.

III. TẬP LÀM VĂN:



1. Viết một đoạn văn kể về một trò chơi mà em thích nhất.
2. Viết một đoạn văn giới thiệu về cách chơi một trò chơi mà em yêu thích.



ĐỀ 15

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

PHÁO ĐỀN

Không phải là pháo đùng, pháo tép, pháo hoa, pháo cao xạ,...Nó chỉ là pháo bằng đất, đất sét thôi.

Nhà ai vượt ao làm nền, nhà ai đào giếng... và chỗ nào mà chẳng có đất. Lò gạch đầu làng, đất sét có hàng đồng. Nhiều tiết thủ công, học nặn quả chuối, quả na, cái nôi,... nặn xong còn thừa vô khối là đất. Thế là có nó: chiếc pháo đền.

Đất sét có thứ vàng như pha nghệ, có thứ đen xám như màu chì. Chẳng sao. Cứ nặn một nắm đất như cái ang cho lợn ăn, bé xiu, nhưng đáy phải mỏng, thật mỏng, rồi giơ thẳng cánh, đập mạnh một cái xuống đất. Có một tiếng nổ to như pháo đùng, đáy ang vỡ tung lên, từng mảnh đất sét còn nham nhở như bị xé. Một cuộc thi. Pháo của ai nổ to, đáy vỡ rộng là người ấy được cuộc. Người thua phải véo đất của mình hàn vào chỗ vỡ của người được. Đền đấy.

Anh nào đập không khéo, pháo xịt. Ai giỏi thì pháo nổ to, được đền nhiều. Pháo xịt không được đền, mà còn xấu hổ nữa.

Tôi đã có lần phát khóc lên vì lúc bắt đầu chơi, hai nắm đất của hai người bằng nhau, cuối cuộc chơi, nắm đất của tôi bằng bàn tay chỉ còn lại bằng hòn bi. Còn nắm đất của bạn thì cứ lớn dần lên. Ức ghê. Chối gì bị thua mà chửi ứ!

Pháo đền là thứ trò chơi của con nhà nghèo. Không có đồ chơi sang trọng đắt tiền thì kiếm tí đất mà chơi vậy. Không chơi thì chịu làm sao được.

Những trò chơi của tuổi thơ đã cho chúng tôi bao nhiêu phút sung sướng, có khi còn quý hơn những món quà ăn được. Ai không được chơi hoặc không biết chơi những trò chơi thơ bé quả là một thiệt thòi lớn, thiệt suốt đời...

Theo Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:



1. Pháo đèn được làm bằng gì?
 - a. Đất sét.
 - b. Đất sét và thuốc pháo.
 - c. Giấy và thuốc pháo.
2. Cách làm pháo đèn như thế nào?
 - a. Nặn một nắm đất thành hình quả pháo rồi châm lửa đốt.
 - b. Nặn một nắm đất tròn rồi nhồi thuốc pháo.
 - c. Nặn một nắm đất như cái ang cho lợn ăn, bé xiu, nhưng đáy phải mỏng, thật mỏng.
3. Cách chơi pháo đèn như thế nào?
 - a. Giơ thẳng cánh , đập vào quả pháo.
 - b. Giơ thẳng cánh , đập mạnh một cái xuống đất.
 - c. Giơ thẳng cánh , đập hai quả pháo vào nhau.
4. Luật chơi pháo đèn như thế nào?
 - a. Pháo của ai to nhất, nổ to nhất là người thắng cuộc. Người thắng được quyền lấy hết đất làm pháo của người kia.
 - b. Pháo của ai nổ to nhất là người thắng cuộc. Người thua phải cho người thắng hết chỗ đất của mình.
 - c. Pháo của ai nổ to, đáy vỡ rộng là người ấy được cuộc. Người thua phải véo đất của mình, hàn vào chỗ vỡ cho người thắng.
5. Cái tên “ pháo đèn ” xuất phát từ đâu?
 - a. Từ người chơi đầu tiên.
 - b. Từ luật chơi.
 - c. Từ tên làng quê nghĩ ra trò chơi đó.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Trò chơi của các bạn gái trong đoạn văn sau tên là gì ? Cách chơi như thế nào ? Em thử nêu ví dụ.

Pháo đèn là thứ trò chơi của con nhà nghèo. Không có đồ chơi sang trọng đắt tiền thì kiếm tí đất mà chơi vậy. Không chơi thì chịu làm sao



được. Trong khi bọn con trai chúng tôi chơi pháo đèn thì bọn con gái cũng có thể bẻ que rào, với một quả cà pháo, chơi chắt chuyền miệng và nói những câu ca có vần có điệu rất hay, vui tai ghê .

2. Em hãy kể tên các trò chơi có trong đoạn văn sau rồi nêu cách chơi mỗi trò đó.

Có bao nhiêu trò chơi tuổi bé. Cướp cờ, nhảy dây, chồng hoa chồng nụ, kéo co, đánh trận giả, bán đồ hàng... Riêng pháo đèn có cái thích riêng và hình như chỉ có con trai thích nó.

* Theo em, trong các trò chơi trên, trò nào các bạn trai thích chơi? Trò nào các bạn gái thích chơi?

III.TẬP LÀM VĂN:

“ Tập tầm vông. Tay không tay có . Tập tầm vó. Tay nào có ? Tay nào không? Có có ? Không không ? ”

“ Nu na nu nống. Đánh trống phất cờ. Mở hội thi đua. Xem chân ai sạch. Gót đỏ hồng hào . Không bắn tí nào. Được vào đánh trống. ”

“ Dung dăng dung dè. Dắt trẻ đi chơi. Đến ngõ nhà Trời. Lạy cậu lạy mợ . Cho cháu về quê. Cho dê đi học . Cho cóc ở nhà . Cho gà bới bếp . Ủ à ủ ập. Ngồi sập xuống đây.”

“ Nhong nhong nhong . Ngựa ông đã về. Cắt cỏ bồ đề. Cho ngựa ông ăn . ” “ Ròng rần lên mây. Có cây núc nác. Có nhà hiển linh . Thầy thuốc có nhà hay không? Xin gì? Xin khúc đầu (Những xương cùn xẩu). Xin khúc giữa (Những máu cùn me). Xin khúc đuôi (Tha hồ thầy đuổi). ”

Đọc những câu đồng dao trên, em có nhận ra đó là những trò chơi nào không? Hãy kể tên và nêu cách chơi các trò chơi ấy.



ĐỀ 16

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

TẾT LÀNG

Tết lại sắp đến rồi. Làng tấp nập vui như hội. Máy cây đào ngoài đền đã phát phơ mấy bông hoa màu hồng mỏng tang. Cây mận bố trồng kỉ niệm ngày tôi ra đời, hoa đã trắng muốt.

Lúa đã cấy kín đồng. Nước đã đủ, ruộng nào cũng lấp lánh như gương. Lúa mới cấy, lá cây mạ bị cắt ngọn, còn cứng, chưa có lá mềm vẫy gió. Trời trong, nhìn rõ ràng làng bên có những ngon cau nhô hẳn lên.

Mấy cái cầu ao bằng tre hoặc bằng thanh tà vẹt cũlúc nào cũng đông. Người dãi đồ, người rửa lá rong, người giặt chiếu, có người còn làm lòng lợn khiến đàn rô ron nhảy đóp mỗi loạn xạ.

Từ đầu đến cuối làng, tiếng gọi nhau í ới. Lợn kêu eng éc. Ai cũng vội. Hình như Tết đang đuổi phía sau lưng.

Ông thủ từ đã đánh bóng các đồ thờ. Nhà chùa đã đóng oản, mỗi phẩm oản đặt trên một cái lá mít cắt tròn. Tường hoa ngoài đình đã quét vôi trắng lớp.

Những nhà nghèo cũng đã đủ gạo nếp, đậu xanh, con gà , bó măng. Mật đã mua, sẽ có món chè con ong ngọt sắc. Nải chuối xanh, mấy quả cam vàng, chùm quất, thành mâm ngũ quả trên bàn thờ lung linh ánh nến. Lá cờ ngũ hành xanh đỏ tím vàng trắng đã được treo cao giữa sân đình. Còn ở chùa lại treo một cái phướn ngũ sắc dài.

Điều lạ là cả làng không có tiếng vịt kêu. Mọi người kiêng ăn thịt vịt , sợ rông.

Không khí mùa xuân thật náo nức. Trường đã nghỉ học. Sẽ có tắm tắt niên bằng nồi nước lá mùi già thơm ngào ngạt. Mấy nhà đông con đã đánh gộc tre để đun bánh chưng.

Đã nhìn thấy nhiều người mặc quần áo đẹp từ đâu đó về ăn Tết. Có người xách va li, có người đeo ba lô. Nhiều người còn mang về cả cành đào, cành hoa bằng giấy trang kim để làm hoa thờ.

Tết. Sao mà vui thế!



Theo Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Dấu hiệu nào cho biết Tết sắp đến, Xuân đã về?

- a. Cây đào, cây mận ra hoa.
- b. Lúa đã cấy kín đồng.
- c. Cả làng không có tiếng vịt kêu.

2. Khoanh vào những việc làm của mọi người để chuẩn bị đón Tết ?

- a. Đãi dỡ, rửa lá dong, gói bánh.
- b. Mổ thịt lợn.
- c. Gieo mạ , dẫn nước vào ruộng.
- d. Đánh bóng các đồ thờ. Quét vôi , sửa sang đình làng.
- đ. Mua sắm các món ăn đặc trưng ngày Tết.
- e. Đánh gộc tre để đun bánh chưng.
- g. Mua cành đào, mua hoa thờ.
- h. Bày biện mâm ngũ quả.
- i. Treo cò ở đình, treo phướn ở chùa.
- k. Giết thịt vịt.
- l. Học sinh nghỉ học.
- m. Tắm tất niên bằng lá mùi già.
- n. Giặt chăn chiếu, quần áo, làm vệ sinh, dọn dẹp, trang hoàng nhà cửa.
- o. Trồng cây.
- ô. Đốt pháo.
- ơ. Người đi làm xa trở về làng.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Tìm câu kể trong đoạn văn sau và cho biết mỗi câu dùng để làm gì?

Tết lại sắp đến rồi. Làng tấp nập vui như hội. Mấy cây đào ngoài đền đã phát phơ mấy bông hoa màu hồng mỏng tang. Cây mận bố trồng kỉ niệm ngày tôi ra đời, hoa đã trắng muốt. Ông thủ từ đã đánh bóng các đồ



thờ. Nhà chùa đã đóng oản, mỗi phẩm oản đặt trên một cái lá mít cắt tròn. Tường hoa ngoài đình đã quét vôi trắng lớp.

2. Đặt từ 3 đến 4 câu để:

- a. Kể một việc em làm trong ngày Tết.
- b. Nói lên niềm vui của em khi Tết đến.
- c. Miêu tả cảnh phố em trong ngày Tết.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Viết một đoạn văn kể về một phong tục Tết tốt đẹp mà em biết.
2. Viết một đoạn văn có câu mở đầu như sau:
Không khí mùa xuân thật náo nức



ĐỀ 17

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

HỌA SĨ TÍ HON

Hồi còn bé, lúc tôi bốn hay năm tuổi gì đó, tôi rất thích vẽ. Tôi vẽ đầy ra tường, đầy ra cửa sổ. Bố còn mua riêng cho tôi một cái bảng chỉ để vẽ nhưng tôi lại chỉ thích vẽ la liệt vào vở thôi. Một lần, tôi tóm được một hộp phấn đựng đầy những viên tròn tròn, nho nhỏ mà mẹ không dùng đến (mẹ tôi là cô giáo mà). Lại còn cả một quyển sổ to đùng nữa chứ. Thế là tôi bắt đầu vẽ, tôi vẽ một cách say sưa. Trước tiên tôi vẽ một con gà, đầu nó tròn xoe như cái bánh bao, mình nó dài dài, dẹt dẹt như cái bánh mì. Tôi còn vẽ cảnh tôi đang cho gà ăn. Tôi vẽ say sưa đến nỗi mẹ đi dạy về lúc nào không hay. Mẹ hỏi:

- Chào họa sĩ tí hon! Con đang làm gì đấy?
- Con đang vẽ. Tôi trả lời, vẫn không ngẩng đầu lên.

Mẹ cười bảo:

- Thế họa sĩ của mẹ đang vẽ cái gì đấy? Cho mẹ xem được không?

Tôi nhanh nhẩu chạy lại bên mẹ khoe:

- Đây này, con vẽ nhiều ơi là nhiều, con vẽ cảnh con đang cho gà ăn này, con mặc một chiếc áo màu đỏ rực như ông mặt trời này. Còn đây là thằng Tí mắt hí, bụng to. Cả cái Mi tóc xù hay khóc nhè nữa cơ. À, con vẽ cả cảnh gia đình mình đi công viên, bố mua cho con bao nhiêu là kem ... Tôi thích thú nói một thôi một hồi. Vậy mà mẹ tôi cứ rú ầm ầm như cái còi ô tô (khi bố về, tôi kể cho bố nghe lại như vậy).

Biết chuyện, bố ôm tôi vào lòng rồi mắng yêu:

- Con gái bố nghịch quá! Dám vẽ linh tinh vào sổ điểm của mẹ. Ôi chao con gái bố vẽ ngộ thật!

Đến tận lúc ấy, tôi mới biết cái sổ tôi vẽ linh tinh vào đấy lại là cuốn “sổ điểm” của mẹ.

Bây giờ thì tôi chẳng vẽ vùi gì hết. Những bức vẽ hồi ấy tôi vẫn giữ thật phẳng phiu, đặt chúng vào ngăn kéo nhỏ. Ngăn kéo lưu giữ những kỉ niệm của một thời thơ bé.



Theo Nguyễn Thị Yên

1. Khoanh vào chữ cái đặt trước những cảnh mà bạn nhỏ trong bài đã vẽ .

- a. Bạn nhỏ đang cho gà ăn.
- b. Bạn nhỏ và bố mẹ đi công viên.
- c. Cô giáo và các bạn đang đi học.
- d. Bố mua kem cho bạn nhỏ.
- đ. Bạn Mi tóc xù.
- e. Thằng Tí mắt hí bụng to.
- g. Mẹ đang dạy học.
- h. Bạn nhỏ đi chơi với các bạn.

2. Vì sao mẹ bạn nhỏ lại không vui khi nhìn thấy những bức tranh trong cuốn sổ to?

- a. Vì đó là cuốn sổ học tập của mẹ.
- b. Vì đó là cuốn sổ điểm của mẹ.
- c. Vì đó là một cuốn sổ quý hiếm, đắt tiền.

3. Câu chuyện giới thiệu với em về những điều gì?

- a. Một bạn nhỏ vẽ rất đẹp.
- b. Những kỉ niệm ngộ nghĩnh thời thơ ấu của một bạn nhỏ.
- c. Trẻ con thật ngây thơ và đáng yêu biết bao!
- d. Đừng bao giờ nghịch ngợm vào sách vở của người lớn.
- đ. Hãy học vẽ và vẽ thật nhiều.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Trong đoạn văn sau , câu nào là câu kể Ai làm gì? Hãy xác định vị ngữ của những câu đó và nêu ý nghĩa của vụ ngữ.

Hồi còn bé , lúc tôi bốn hay năm tuổi gì đó, tôi rất thích vẽ. Tôi vẽ đầy ra tường, đầy ra cửa sổ. Bố còn mua riêng cho tôi một cái bảng chỉ để vẽ nhưng tôi lại chỉ thích vẽ la liệt vào vở thôi . Một lần, tôi tóm được một hộp phấn đựng đầy những viên tròn tròn, nho nhỏ mà mẹ không dùng đến



(mẹ tôi là cô giáo mà). Lại còn cả một quyển sổ to đùng nữa chứ. Thế là tôi bắt đầu vẽ, tôi vẽ một cách say sưa .

2. Viết đoạn văn kể về những công việc của em trong một tiết học vẽ. Cho biết câu nào trong đoạn văn là câu kể Ai làm gì?

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em đã từng vẽ được những bức tranh đạt điểm A⁺ chưa ? Hãy viết một đoạn văn tả lại bức tranh mà em thấy ưng ý nhất.

2. Viết đoạn văn tả một đồ vật gắn bó nhiều kỉ niệm với em.



ĐỀ 18

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

NIỀM TIN CỦA TÔI

Chưa bao giờ tôi nghĩ là mình có khả năng viết lách. Việc viết một bài thơ, một bài tiểu luận đối với tôi còn khó hơn cả việc “lên rừng, xuống biển”. Thế nhưng tôi lại rất yêu thích công việc này, nên quyết định tham gia một lớp học rèn luyện kỹ năng sáng tác.

Cuối khóa học, thầy giáo đề nghị mỗi học sinh phải viết một bài tiểu luận dài mười lăm trang với đề tài thuyết phục khách hàng mua sản phẩm. Tôi thật sự căng thẳng và lo lắng khi nghe yêu cầu đó.

Sau khi tôi đứng nói chuyện điện thoại cho một người bạn nhờ giúp đỡ, một người phụ nữ đã ái ngại nói với tôi :

- Cô triển khai đề tài đó không đúng rồi !

Rồi bà nhiệt tình hướng dẫn tôi cách xây dựng và phát triển dàn ý của một bài tiểu luận. Tôi đã học được những kỹ năng kinh nghiệm viết lách mà tôi chưa bao giờ biết đến. Tôi hỏi :

- Bà học cách viết ở đâu mà thông thạo vậy ?

- Đó là nghề của tôi mà . Tôi là một biên tập viên, đang làm ở nhà xuất bản ở Ha- cua (Hachett) .

Vào cái ngày tôi đưa cho bà bài luận dài mười lăm trang của mình, tôi lo lắng và hồi hộp một cách khó tả. Tôi quan sát rất kỹ từng biểu hiện trên khuôn mặt của bà khi bà đọc bài luận của tôi. Cuối cùng bà cũng đọc xong . Tôi nín thở chờ đợi ...

- Nếu tôi là người chấm điểm , tôi sẽ cho cô điểm xuất sắc.

- Gì cơ? Bà nói thật chứ ? – Tôi ngạc nhiên thốt lên.

- Đương nhiên rồi. Bài làm thật xuất sắc.

Đó là giây phút làm cuộc đời tôi thay đổi. Cảm giác tự tin như một luồng điện chạy khắp cơ thể . Tôi tin rằng những gì bà nói là sự thật.

Sau này, tôi đã viết thêm nhiều những cuốn sách, nhưng cuốn sách đầu tay của tôi là dành tặng riêng bà , dành tặng cho người đầu tiên khơi dậy những khả năng tiềm ẩn trong tôi, là người đã tạo cho tôi tự tin để thể



hiện chính mình trên những trang viết.

Nhã Khanh

Khoanh tròn chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Tác giả trong câu chuyện gặp khó khăn gì khi viết tiểu luận ?
 - a. Đề bài ra quá khó nên không biết triển khai đề tài như thế nào.
 - b. Nghĩ rằng mình không có khả năng viết lách.
 - c. Có quá ít thời gian dành cho việc viết bài.
2. Điều gì đã khiến tác giả hoàn thành bài luận?
 - a. Được một người bạn yêu sách giúp đỡ.
 - b. Được một người bạn cùng lớp giúp đỡ.
 - c. Được một biên tập viên giỏi hướng dẫn động viên.
3. Điều gì đã khiến tác giả thay đổi hẳn cuộc đời và trở thành một nhà văn ?
 - a. Những lời động viên khen ngợi của người biên tập viên.
 - b. Những kiến thức thu được sau khóa học.
 - c. Năng lực của chính tác giả.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì ?
 - a. Hãy biết khơi gọi những khả năng tiềm ẩn của người khác bằng những lời động viên chân thành của mình.
 - b. Hãy luôn khen ngợi người khác.
 - c. Hãy tự tin vào chính bản thân mình.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

1. Nêu rõ tác dụng của dấu ngoặc kép trong các câu sau:

Chưa bao giờ tôi nghĩ là mình có khả năng viết lách. Việc viết một bài thơ, một bài tiểu luận đối với tôi còn khó hơn cả việc “ lên rừng, xuống biển” . Thế nhưng tôi lại rất yêu thích công việc này, nên quyết định tham gia một lớp học rèn luyện kĩ năng sáng tác ... “Viết bài cho mọi người đọc ” – điều này cứ ám ảnh tôi mãi. Chắc chắn tôi không thể làm tốt bài tiểu luận này . Chắc chắn cả lớp sẽ giễu cợt điểm kém của tôi.



2. Trong những trường hợp sau, các câu hỏi dùng để làm gì?

a. Tôi không biết làm cách nào để vượt qua sự bế tắc này ...Tôi chợt nghĩ đến một người bạn rất yêu sách. **Biết đâu cô ấy có thể giúp tôi được chăng ?**

b. Khi tôi dậm bước đi, bà ái ngại nhìn tôi rồi nói :

- Cô triển khai đề tài đó không đúng rồi !

- **Sao cơ ? Bà đã nghe hết câu chuyện của tôi ư ?** – Tôi cảm thấy bối rối và khó chịu .

c. Bà nhiệt tình hướng dẫn tôi cách xây dựng và phát triển dàn ý của một bài tiểu luận. Tôi đã học được những kĩ năng kinh nghiệm viết lách mà tôi chưa bao giờ biết đến. Tôi hỏi :

- **Bà học cách viết ở đâu mà thông thạo vậy ?**

d. Cuối cùng bà cũng đọc xong . Tôi nín thở chờ đợi ...

- Nếu tôi là người chấm điểm , tôi sẽ cho cô điểm xuất sắc.

- **Gì cơ? Bà nói thật chứ ?** – Tôi ngạc nhiên thốt lên.

3. Tìm các danh từ , động từ, tính từ trong đoạn văn sau :

Vào cái ngày tôi đưa cho bà bài luận dài mười lăm trang của mình, tôi lo lắng và hồi hộp một cách khó tả. Tôi quan sát rất kĩ từng biểu hiện trên khuôn mặt của bà khi bà đọc bài luận cuat tôi. Cuối cùng bà cũng đọc xong . Tôi nín thở chờ đợi ...

- Nếu tôi là người chấm điểm , tôi sẽ cho cô điểm xuất sắc.

- Gì cơ? Bà nói thật chứ ? – Tôi ngạc nhiên thốt lên.

- Đương nhiên rồi. Bài làm thật xuất sắc.

Đó là giây phút làm cuộc đời tôi thay đổi. Cảm giác tự tin như một luồng điện chạy khắp cơ thể . Tôi tin rằng những gì bà nói là sự thật.

4. Sắp xếp các từ sau vào các cột cho phù hợp :

Viết lách, rèn luyện, căng thẳng, lo lắng, công cộng, thao thao,ái ngại, bối rối, may mắn , sẵn sàng, hồi hộp, chờ đợi, luồng điện, ám ảnh, tê cứng, ngón tay, chắc chắn, dàn ý.

Từ ghép phân	Từ ghép tổng	Từ láy
--------------	--------------	--------



loại	hợp	

5. Phân tích các bộ phận cấu tạo của từng tiếng sau:

Tôi đã viết cuốn sách đầu tay để dành tặng riêng cho người đã khơi dậy những khả năng tiềm ẩn trong tôi.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Viết đoạn văn tả một thứ đồ chơi dân gian mà em biết.

2. Em đã từng nhận được một món quà đặc biệt, chứa đầy tình yêu thương của người tặng. Hãy kể lại câu chuyện về kỉ niệm đó.

3. Em đã từng tự làm một món quà đặc biệt để tặng người thân. Món quà ấy làm người nhận rất ngạc nhiên và xúc động. Hãy kể lại câu chuyện ấy.

4. Viết một lá thư gửi cho người đặc biệt để nói về ước mơ của em.



ĐỀ 19

ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

HỌC ĐÀN – HÃY HỌC IM LẶNG

Bét – to – ven (1770 – 1825 là nhạc sĩ thiên tài người Đức . Ngay từ khi còn rất nhỏ, ông đã trải qua những năm tháng khổ luyện cùng âm nhạc. Mỗi ngày, Bét – tô – ven phải học 12 tiếng với đủ các loại đàn. Sau 12 tiếng âm nhạc, cậu bắt đầu học thêm tiếng La tinh và các kiến thức phổ thông khác. Cậu đàn mãi miết, ngón tay tê đi thì ngâm vào nước lạnh, mắt mỏi thì vã nước vào... Bét-to-ven đã thực sự bỏ mọi trò chơi trẻ nhỏ để học đàn.

Người thầy đầu tiên của cậu là một nghệ sĩ trong dàn nhạc. Trong tuần học đầu tiên, thầy giáo dạy cậu tính kiên nhẫn. Suốt cả tuần, thầy chỉ dạy cậu đúng một nốt nhạc. Bét-tô –ven đánh nốt nhạc, âm thanh vang lên. Thầy hỏi:

- Con thấy âm thanh lan xa tới đâu?
- Con không thấy ạ!
- Con đánh lại đi và cố gắng nghe xem âm thanh này lan tỏa tới đâu.

Cậu làm lại và chú ý lắng nghe. Cậu cảm thấy âm thanh dường như lan xa ra tận ô cửa sổ, điều mà xưa nay cậu chưa từng thấy. Điều mới mẻ này khiến cậu phấn chấn. Cậu đánh tiếp nốt nhạc, lần này dường như nó lan tỏa xa hơn ô cửa sổ, nó hòa với bầu trời ngoài kia. Thầy giáo gật đầu:

- Âm thanh của con đã tìm được sự tự do rồi ! Hãy ghi nhớ : Mọi bản nhạc đều được sáng tạo ra trong sự tĩnh lặng sâu nhất của tâm hồn. Hãy học sự im lặng đầu tiên.

Năm 8 tuổi, sau hàng trăm đêm miệt mài tập đàn. Bét-tô-ven đã có buổi biểu diễn trước công chúng. Sau buổi biểu diễn, khán giả đã phải trầm trồ: Đúng là cậu bé có nghị lực tập luyện. Không lâu sau, ông đã trở thành thần đồng âm nhạc thế giới.

Uyên Khuê

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé Bét-tô-ven trong câu chuyện đã phải khổ luyện như thế nào mới thành tài?



a. Đàn mãi miết, ngón tay tê đi thì ngâm vào nước lạnh, mắt mỏi thì vã nước vào.

b. Đàn suốt ngày suốt đêm không được ngủ.

c. Đàn đến mức ngón xịu.

2. Tại sao thầy giáo lại chỉ dạy cậu một nốt nhạc trong suốt tuần học đầu tiên?

a. Vì thầy giáo muốn cậu lắng nghe hơi thở của chính mình .

b. Vì thầy giáo muốn cậu rèn luyện tính cẩn thận.

c. Vì thầy giáo muốn cậu cảm nhận được sự lan tỏa của âm thanh .

3. Nội dung câu chuyện này là gì?

a. Ca ngợi cậu bé Bét – tô –ven đã kiên trì khổ luyện hi sinh cả tuổi thơ tập luyện đàn để thành tài.

b. Ca ngợi thầy trò Bét – tô – ven đã kiên trì tập luyện đàn .

c. Ca ngợi người thầy giáo đã dạy cho cậu bé Bét – tô – ven biết lắng nghe âm thanh.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đọc đoạn văn sau , xác định các câu kể Ai làm gì? Và tìm chủ ngữ của các câu đó.

Để mau chóng biến con mình thành thần đồng , cha cậu đã mời rất nhiều thầy dạy nhạc . Người thầy đầu tiên của cậu là một nghệ sĩ trong dàn nhạc . Cha cậu đưa thầy giáo về nhà trong lúc Bét –tô – ven đang mãi chơi một khúc nhạc trên vi-ô-lông . Cậu sốt sắng ngồi vào đàn ooc-gan ngay.

2. Đặt câu với các từ ngữ sau để có câu kể Ai làm gì?

a. Cậu bé Bét-tô-ven

b. Thầy giáo của cậu

3. Tìm trong câu chuyện trên những từ ngữ nói lên sự tài giỏi của cậu bé Bét-tô-ven.

M. thiên tài,.....

III. TẬP LÀM VĂN:



1. Viết một đoạn mở bài và kết bài cho bài văn tả đồ dùng học tập mà em thích nhất.

2. Em hãy viết phần mở bài và kết bài cho bài văn tả con tò he sau đây:

.....

Được làm từ cơm nếp, những con tò he rất mềm và dẻo. Để cầm được những con tò he , người ta phải xâu vào chúng những chiếc que bằng tre . Bằng đôi bàn tay khéo léo , những người bán hàng (theo em phải gọi là nghệ nhân mới đúng!) đã nặn ra những con tò he đủ các sắc màu, đủ các loại > Nào tò he hoa hồng, tò he ông tiên, Tôn Ngộ Không, siêu nhân...Con nào cũng đẹp và sống động như thật.

.....



ĐỀ 20

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

CỔ TÍCH VIẾT BẰNG CHÂN

Những trang vở đỏ chói điểm 9, 10 với những dòng chữ tròn, đều, thẳng tắp – ít ai có thể ngờ rằng những dòng chữ đó được viết không phải bởi tay mà là bằng chân : một đôi chân kì diệu của bạn Nguyễn Minh Phú, lớp 5B, trường Tiểu Học Hồ Tông Thốc, xã Thọ Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An .

Cô Nguyễn Thị Bình – mẹ của Phú – không thể nào quên được cái ngày 17 – 7 – 1990 ấy. Cô đã ngất xỉu khi nhìn thấy đứa con vừa chào đời của mình: một hài nhi yếu ớt, nhỏ bé và thiếu hẳn đôi cánh tay. Nhưng Phú đã lớn lên và có ý thức tự lập từ rất sớm, tập làm mọi việc bằng đôi chân của mình. Mỗi sáng ngủ dậy, Phú dùng chân kẹp bàn chải đánh răng và lấy khăn rửa mặt. Với đôi chân của mình, Phú không chỉ tự ăn cơm, mặc quần áo, mắc màn, xếp chăn, tắt mở công tắc điện, ... mà còn giúp bố mẹ làm nhiều việc vặt trong nhà, từ bóc ngô, nhặt rau, đun bếp, quét nhà cho đến việc khâu vá quần áo. Một lần, Phú mon men đến lớp học, say sưa nhìn cô giáo giảng bài, nhìn lũ bạn ê a đánh vần , tập viết,... Về nhà, Phú lấy viên phấn kẹp vào chân , viết những chữ nguệch ngoạc trên nền gạch. Khi biết đọc thông, viết thạo, Phú nằng nặc đòi cha mẹ cho đi học. Cô giáo chủ nhiệm dành cho Phú một chiếc ghế để Phú đặt vở lên đấy, xoay ngang người, kê chân lên và cặp bút viết. Cứ như thế, Phú cần cù chịu đau, chịu khó, dù cho vào những ngày nóng nực, mồ hôi nhỏ xuống nhòe hết cả trang vở, còn về mùa đông thì bàn chân tê cóng vì lạnh, điều khiển cây bút cực kì khó khăn. Có những hôm, do viết quá nhiều, Phú bị chuột rút khiến các ngón chân co quắp, cứng đờ.

Vất vả, khổ sở là thế nhưng Phú không hề nản lòng, chưa hề nghỉ một buổi học nào. Điều đáng nói là Phú viết rất đẹp và đặc biệt là tiếp thu bài vở rất nhanh. Suốt bốn năm học qua, Phú luôn là người dẫn đầu lớp về thành tích học tập. Phú rất có khả năng về môn toán, trong vở chỉ toàn điểm 9, 10. Năm 2002, Phú đoạt giải “vở sạch chữ đẹp” của huyện. Mơ ước của Phú là trở thành một người phiên dịch, vì theo bạn, đó là công việc thích hợp nhất đối với một người không có tay như Phú. Nhìn gương mặt thông minh với đôi mắt sáng, kiên quyết của Phú, tôi tin rằng Phú sẽ



học thành tài, sẽ thực hiện được ước mơ của mình.

Theo báo Thiếu niên tiền phong

KHOANH VÀO CHỮ CÁI CÓ CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG:

1. Bạn Phú trong bài đã thiếu hẳn đôi tay nhưng đã biết làm những công việc gì?

- a. Tát nước, cày ruộng.
- b. Bóc ngô, nhặt rau, đun bếp, quét nhà.
- c. Xâu kim chỉ.
- d. Viết chữ đẹp.

2. Phú đã gặp những khó khăn gì khi tập viết bằng chân?

a. Mùa hè , mồ hôi nhỏ xuống làm nhòe vở, mùa đông, chân tê cứng vì lạnh.

b. Hay bị chuột rút khiến các ngón chân co quắp, cứng đờ.

c. Tất cả những khó khăn ở hai ý trên.

3. Phú đã đoạt được những thành tích gì trong học tập ?

a. Đoạt giải Học sinh giỏi toán.

b. Đoạt giải thi đấu thể thao.

c. Là người dẫn đầu lớp về thành tích học tập , rất giỏi toán, đoạt giải “ vở sạch chữ đẹp”.

4. Nội dung câu chuyện này là gì?

a. Ca ngợi bạn Nguyễn Minh Phú giàu nghị lực mặc dù thiếu hẳn đôi tay nhưng vẫn chăm làm, học giỏi và viết chữ đẹp.

b. Ca ngợi đôi bàn chân khéo léo của bạn Nguyễn Minh Phú.

c. Ca ngợi tài viết chữ đẹp của bạn Nguyễn Minh Phú.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

1. Tìm các câu kể Ai làm gì ? trong đoạn văn sau rồi xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi câu đó:

Mỗi sáng ngủ dậy , Phù dùng chân kẹp bàn chải đánh răng và lấy



khăn rửa mặt . Với đôi chân của mình, Phú không chỉ tự ăn cơm , mặc quần áo, mặc màn, xếp chăn, tắt mở công tắc điện, ... mà còn giúp bố mẹ làm nhiều việc vặt trong nhà, từ bóc ngô, nhặt rau, đun bếp, quét nhà cho đến việc khâu kim chỉ cho mẹ vá quần áo. Một lần, Phú mon men đến lớp học, say sưa nhìn cô giáo giảng bài, nhìn lũ bạn ê a đánh vần , tập viết,... Về nhà, Phú lấy viên phấn kẹp vào chân , viết những chữ nguệch ngoạc trên nền gạch.

2. Viết đoạn văn khoảng 5 câu kể về việc “ rèn chữ - giữ vở ” của em trong đó có dùng kiểu câu Ai làm gì ?

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Dựa vào cách viết như trên, em hãy viết một bài nói về một tấm gương tiêu biểu mà em biết.

2. Hãy kể về những đổi mới của trường (lớp) em trong năm học này.



ĐỀ 21

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

“PHÁT MINH” TỪ RÃNH NƯỚC

Nhà nghèo, đi làm thuê nhổ cỏ, cắt lúa nhiều hơn ngồi học, thế mà “đùng một cái”, Lê Thế Trung (lớp 11 M3, trường Trung học phổ thông Mỹ Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng) đoạt giải Nhì Quốc gia cuộc thi “Cải thiện việc sử dụng và bảo vệ nguồn nước”. Tin ấy đã làm xôn xao không chỉ ở một xã vùng sâu.

Chính cái tính “gặp cái lạ thì thắc mắc, tìm hiểu” đã giúp Trung đoạt giải Nhì trong cuộc thi cấp quốc gia này. Nhà dì của Trung nuôi trên cả chục con heo, mỗi lần qua cắt rau muống cho heo ăn, Trung để ý thấy rãnh nước cạnh chuồng heo nhà dì ít hôi và trong hơn nhiều so với rãnh nước cạnh chuồng heo nhà mình, mặc dù số lượng heo nhà dì gấp hàng chục lần heo nhà Trung. Quan sát, Trung thấy nguyên nhân dẫn tới điều khác nhau này chính là rãnh nước nhà dì có rất nhiều cây thủy trúc và rau chai, còn rãnh nước nhà mình thì không.

Trung tức khắc trồng cây thủy trúc và rau chai ở rãnh nước nhà mình. Thực tế đã chứng minh những điều Trung nghi ngờ là đúng. Để kiểm chứng một lần nữa cho chắc ăn, Trung mượn trường một số dụng cụ thí nghiệm. Đúng một tuần, Trung hồi hộp kiểm tra kết quả, và “nhà nghiên cứu” rất vui mừng với kết quả thu được. Trung nghĩ, hiện diện tích nuôi trồng thủy sản ở Đồng bằng sông Cửu Long rất lớn, nếu đem những điều mình đã khám phá ứng dụng vào cuộc sống thì sẽ giải quyết được vấn đề ô nhiễm môi trường. Trung làm một bể chứa nước thải và bể này được hút bùn định kì. Nước thải sẽ chảy ra mương trồng rau dừa, rau ngổ, sau đó tiếp tục sang mương trồng thủy trúc, rau chai trước khi đổ ra sông... Từ thành công ở nhà mình, Trung đi phổ biến cho bà con ở khắp xã để mọi người làm theo.

Cùng lúc đó, Trung hay tin Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sóc Trăng tổ chức cuộc thi nên đã gửi đề tài “Dùng thủy trúc, rau chai xử lý nước thải trong sinh hoạt” dự thi. Và đề tài của cậu đã đoạt giải Nhất.

Trung tâm sự: “Cuộc sống xung quanh mình có rất nhiều cái hay, cái lạ. Trung sẽ cố gắng tìm tòi, “giải mã” những điều đó để phục vụ cho cuộc sống. Trung sẽ cố gắng học để trở thành một kĩ sư nông nghiệp, đem



những điều mình đã học để giúp bà con nông dân quê mình”

Thúy Nhung

1. Do đâu, Trung nảy sinh ý tưởng “Dùng thủy , rau chai xử lí nước thải trong sinh hoạt ” ?

a. Do quan sát rãnh nước thải nuôi heo của nhà dì và nhà mình.

b. Do cuộc thi “Cải thiện việc sử dụng và bảo vệ nguồn nước” phát động.

c. Do dì bạn ấy gợi ý.

2. Trước khi đi phổ biến cho bà con trong xã làm theo, Trung đã làm thử mấy lần ?

a. Một lần, đó là lần

b. Hai lần, đó là lần

c. Ba lần, đó là lần

3. Điều gì là nguyên nhân chính giúp Trung có được thành công ?

a. Học giỏi.

b. Có nhiều thời gian làm thí nghiệm, có thực tế quan sát.

c. Có tính “ gặp cái gì lạ thì thắc mắc, tìm hiểu ”.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đọc đoạn văn sau , tìm các câu kể Ai thế nào ? rồi xác định chủ ngữ, vị ngữ của các câu đó.

“ Cuộc sống xung quanh mình có rất nhiều cái hay, cái lạ. Trung sẽ cố gắng tìm tòi, “ giải mã” những điều đó để phục vụ cho cuộc sống . Trung sẽ cố gắng học để trở thành một kĩ sư nông nghiệp, đem những điều mình đã học để giúp bà con nông dân quê mình” Mơ ước của Trung thật đẹp. Chúc cho những ước mơ của Trung sẽ trở thành hiện thực.

2. Kể về những người thân trong gia đình em, trong lời kể có sử dụng một số câu kể Ai thế nào ?

III. TẬP LÀM VĂN:

Lập dàn ý miêu tả một cây hoa theo một trong hai cách đã học :



- a. Tả lần lượt từng bộ phận của cây.
- b. Tả lần lượt từng thời kì phát triển của cây..



ĐỀ 22

I. ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

CÂY XOÀI

Ba tôi trồng một cây xoài. Giống xoài quả to, ngọt và thơm lừng. Mùa xoài nào cũng vậy, ba đều đem biếu chú Tư nhà bên vài ba chục quả.

Bỗng một năm gió bão làm bật mấy chiếc rễ. Thế là cây xoài nghiêng hẳn một nửa sang vườn nhà chú Tư. Rồi đến mùa quả chín, tôi trèo lên cây để hái. Sơn (con chú Tư) cũng đem cây có móc ra vin cành xuống hái. Tất nhiên tôi ở trên cây nên hái được nhiều hơn. Hái xong, ba tôi vẫn đem biếu chú Tư vài chục quả. Lần này thì chú không nhận. Đợi lúc ba tôi đi vắng, chú Tư ra đốn phần cây xoài ngã sang vườn chú. Các cành thi nhau đổ xuống. Từng chiếc lá xoài rơi lả tả, nhựa cây ứa ra. Ba tôi về thấy vậy chỉ thở dài mà không nói gì.

Mùa xoài lại đến. Lần này, ba tôi cũng đem biếu chú Tư vài chục quả. Tôi liền phản đối. Ba chỉ nhỏ nhẹ khuyên tôi:

- Chú Tư sống dở, mình phải sống hay như thế mới tốt, con ạ!

Tôi tức lắm nhưng đành phải vâng lời. Lần này chú chỉ nhận mấy quả thôi. Nhưng từ đó cây xoài cành lá lại xum xuê. Đến mùa, cây lại trĩu quả và Sơn cũng chẳng còn ra tranh hái với tôi nữa.

Đơn giản thế nhưng ba tôi đã dạy cho tôi cách sống tốt ở đời.

Mai Duy Quý

Khoanh vào chữ cái có câu trả lời đúng:

1. Vì sao cây xoài nhà bạn nhỏ lại nghiêng sang nhà hàng xóm?
 - a. Vì tán cây lan rộng.
 - b. Vì gió bão làm bật rễ.
 - c. Vì cây mọc trên đất của hai nhà.
2. Tại sao chú hàng xóm lại không nhận xoài biếu như mọi năm?
 - a. Vì chú không thích ăn xoài.
 - b. Vì xoài năm nay không ngon.



c. Vì chú thấy con mình và con hàng xóm tranh nhau hái.

3. Ba của bạn nhỏ đã có thái độ như thế nào khi thấy cây xoài bị đổ phần cành ngã sang nhà hàng xóm ?

a. Thở dài không nói gì, vẫn tiếp tục sống tốt và biếu xoài.

b. Không có ý kiến gì.

c. Tức giận, không biếu xoài nữa.

4. Bạn nhỏ đã rút ra điều gì qua câu chuyện này ?

a. Không nên cãi nhau với hàng xóm.

b. Bài học về cách sống tốt ở đời.

c. Không nên chặt cây cối.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đọc đoạn văn sau, tìm các câu kể Ai thế nào ? rồi xác định chủ ngữ của câu đó.

Ba tôi trồng một cây xoài. Giống xoài quả to, ngọt và thơm lừng. Mùa xoài nào cũng vậy, ba đều đem biếu chú Tư nhà bên vài ba chục quả.

Bỗng một năm gió bão làm bật mấy chiếc rễ. Thế là cây xoài nghiêng hẳn một nửa sang vườn nhà chú Tư.

2. Tìm một số từ thể hiện nét đẹp trong tâm hồn tính cách của người cha trong câu chuyện trên.

M. nhân hậu, vị tha,...

III. TẬP LÀM VĂN:

Dưới đây là các đoạn văn tả lá và gốc một số loài cây của nhà văn Băng Sơn . Theo em , cách tả trong mỗi đoạn có gì thú vị ?

a. Lá bạch đàn bao giờ cũng cong cong như mảnh trăng non đầu tháng . Nhưng thích hơn trăng vì khi vò nó , bàn tay sẽ có một mùi thơm dịu dịu . Trăng chỉ có một . Còn lá bạch đàn thì có vô khối . Chỉ một cây thôi đã có vạn mảnh trăng non treo nghiêng nghiêng từ thấp đến cao.

b. Cây nhãn lồng ở nhà ông ngoại tôi có cái gốc xù xì, oằn oèo, bóng cây tỏa ra cả một vùng mát rượi.

c. Cây đa ấy có đến hàng chục gốc. Rể phụ lâu ngày đã biến thành



thân cây. Gốc chính là gốc to nhất, xù xì, dễ trèo, còn rễ phụ thì cái nào cũng thẳng đơ, trơn tuột. Bọn tôi trèo lên từ gốc chính, rồi tụt xuống theo gốc phụ, người cứ lằng lằng vun vút.

d. Chưa bao giờ có ai nhìn thấy một cái lá trang nhô lên quá mặt nước như lá sen. Hình như nó chỉ đủ sức nổi lềnh bềnh đứng ở tầm mặt nước với cái hình tròn có khuyết một tí - giống như cái bảng pha màu của các họa sĩ - và ánh xanh lá mạ ngàn đời ấy.



ĐỀ 23

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

NHỮNG ĐỨA CON CỦA VÊ-RÔ-NI-CA

Cô Ma-ga-rét Mắc Nây là cô giáo chủ nhiệm năm học lớp ba của tôi. Ngày đầu tiên đến lớp, cô đã làm cho chúng tôi bất ngờ vì phương pháp giảng dạy mới lạ. Cô mang theo một chậu cây sen đá, mà sau này chúng tôi đặt tên là Vê-rô-ni-ca. Đây là một loài cây có thể sinh ra nhiều cây con từ một thân cây mẹ. Cô giao ước với chúng tôi, sau khi tổng kết điểm các môn học vào thứ sáu hàng tuần, bạn nào đạt điểm cao nhất sẽ được nhận một “đứa con” của vê-rô-ni-ca.

Tất cả chúng tôi đều háo hức và cố gắng học thật tốt để nhận được một chậu cây con. Mãi đến gần giữa học kì hai, tôi mới nhận được phần thưởng này. Tôi mang thân cây nhỏ xíu ấy về nhà và vô cùng tự hào vì mình là học sinh nam đầu tiên trong lớp nhận được cây sen đá này.

Đến cuối năm học, hầu như tất cả học sinh trong lớp đều nhận được một “đứa con” của Vê-rô-ni-ca. Ngay cả Biu Ấc – cơ, một học sinh chậm phát triển trí tuệ, cũng đã cố gắng để nhận được phần thưởng này.

Năm tháng trôi qua, cây sen con của tôi cũng đã lớn lên, cũng sinh rất nhiều cây con như cây mẹ Vê-rô-ni-ca. Tôi chiết chúng ra, trồng vào nhiều chậu khác, rồi treo lên. Mỗi khi đồng nghiệp của bố mẹ tôi đến thăm nhà hok lại hỏi mua những chậu cây ấy. Với số tiền kiếm thêm, tôi mua thêm nhiều chậu, và cuối cùng, tôi đã bắt đầu chuyển sang công việc kinh doanh cây kiểng.

Hôm họp lớp, mọi người cùng im lặng hồi tưởng đến những kỉ niệm về cô Mắc Nây, về lớp ba ngày xưa, về những “đứa con” của Vê-rô-ni-ca. Và chúng tôi đã vô cùng xúc động khi nghe Biu Ấc-cơ nói:

- Trước đây, mọi người đều cho rằng tôi không thể học được vì trí óc tôi chậm phát triển. Thế nhưng, chính cô Mắc Nây là người đã thay đổi cuộc đời tôi. Mọi người biết không, khi tôi đem “đứa con” của Vê-rô-ni-ca về nhà, bố mẹ tôi đã xúc động đến rơi nước mắt. Đến bây giờ, tôi vẫn còn giữ lại các con của Vê-rô-ni-ca. Tôi luôn luôn muốn nói: “Cảm ơn cô – cô Mắc Nây kính yêu của

con!”



Thái Hiền

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cô giáo mang cây sen đá đến lớp để làm gì?
 - a. Để trang trí lớp.
 - b. Để dạy bài sinh vật.
 - c. Để thưởng cho bạn nào đạt điểm tổng kết các môn học cao nhất trong tuần.
2. “ Phương pháp giảng dạy mới lạ ” ấy đã mang đến điều gì cho học sinh ?
 - a. Các em biết thêm về một loài cây mới.
 - b. Các em đều ngoan hơn, cố gắng học thật tốt.
 - c. Các em đều yêu mến cô giáo hơn.
3. Vì sao bạn Biu Ấc-cơ lại cảm ơn cô giáo?
 - a. Vì nhờ có cây Vê-rô-ni-ca mà anh đã trở thành người kinh doanh cây cảnh thành đạt.
 - b. Vì nhờ được thưởng cây Vê-rô-ni-ca mà bố mẹ anh đã khen anh.
 - c. Vì sự tận tâm dạy dỗ, sự khích lệ động viên của cô giáo (qua cây Vê-rô-ni-ca) mà anh đã học tập được và trưởng thành nên người.
4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Chúng ta cần ghi nhớ và biết ơn những thầy cô đã tận tụy dạy dỗ, thương yêu, động viên, giáo dục chúng ta nên người.
 - b. Trẻ em luôn thích được động viên khen ngợi.
 - c. Khi dạy học cần thưởng quà cho học sinh.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Nêu tác dụng của dấu gạch ngang trong các trường hợp sau:
 - a. Chợt Biu Ấc-cơ lên tiếng, cắt ngang bầu không khí trầm lặng :
 - Trước đây, mọi người đều cho rằng tôi không thể học được vì trí óc tôi chậm phát triển . Thế nhưng, chính cô Mặc Nây là người đã thay đổi cuộc đời tôi.



b. Những điều mẹ ước cho con:

- Mẹ mong cho con biết thế nào là thất bại để học lấy sự khiêm tốn, biết thế nào là thành công để học lấy sự tự tin và cư xử trung thực ngay cả trong những chuyện chỉ mình con biết.

- Mẹ mong con chia sẻ phòng của con với em con. Cũng được nếu con kẻ một vách phắn để ngăn đôi căn phòng, nhưng nếu em con muốn chui vào chăn ngủ cùng con vì nó sợ một cái gì đó lúc nửa đêm thì mẹ mong con hãy ôm lấy em.

- Mẹ mong con biết đùa hổ trồng cây và đọc sách. Và khi con sử dụng máy tính, con vẫn biết tính nhẩm.

- Mẹ mong con bị bạn bè chê cười khi con xô đẩy, trêu chọc một bạn gái. Và khi con chạy về mách bố con thì bố sẽ yêu cầu con đi xin lỗi bạn.

- Mẹ mong con biết lau dọn nhà cửa và biết rửa xe. Và mẹ mong đừng ai tặng con một món quà đắt tiền khi con hãy còn non nớt.

- Mẹ ước gì thấy con khó chịu khi ai đó phì khói thuốc lá vào mặt con. Mẹ cũng chẳng ngại nếu con nếm thử một chén rượu nhưng mẹ mong con không thích. Và nếu như một người bạn rủ con thử một loại ma túy thì mẹ mong con đủ thông minh để nhận ra rằng người đó không phải là bạn của con.

c. Mẹ của một bé gái 5 tuổi lanh lợi mới đi dự Hội nghị Phụ nữ về. Vốn đang phấn khích bởi những giấc mơ kì thú về năng lực của nữ giới – chủ đề chính của cuộc hội nghị - bà bèn hỏi con gái mình sau này lớn lên bé muốn làm nghề gì. Bé Lin-da mau mắn đáp : “ Dạ , làm y tá ạ!”

III. TẬP LÀM VĂN:

Em hãy nêu nhận xét về cách miêu tả các loài hoa, quả trong một số đoạn viết sau của nhà văn Băng Sơn :

a. Mùa xuân, hoa tầm xuân trắng muốt, có mấy sợi nhị vàng như kim tuyến. Hoa tầm xuân cứ lấp lánh sáng trong những buổi sớm mùa xuân. Hoa sáng lên hay sương làm cho trời sáng lên? Chẳng biết . Chỉ biết nó là một thứ hoa đồng nội làm cho làng quê thêm đẹp, thêm đáng yêu.

b. Quả vối tròn tròn, mọc thành từng chùm, khi chín có màu đỏ tím hơi giống quả bồ quân, có vị giòn ngọt dòn dốt, thường gọi đàn chim về ăn rú rít và gọi cả tuổi thơ đến tìm hái.



c. Những cái chuông có màu xanh là quả su su, có nhiều cỡ to nhỏ khác nhau, treo la liệt khắp giàn. Có cái bé tí chỉ bằng ngón tay út, đó là khi hoa vừa rụng, bằng nắm tay là khi quả đã ăn được.

d. Mùa thu, hoa lộc vừng như những tràng pháo đỏ, nhỏ, treo khá kín đáo trên cành lá nhiều tầng, phải nhìn thấy thắm đỏ dưới gốc ta mới biết trên cành, hoa đang nở rộ.

e. Tròn như quả bóng, thơm như hoa, lại vàng như mặt trăng...Chỉ có quả thị là đáng yêu như thế.



ĐỀ 24

ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI

TÀN NHANG

Trong một góc công viên, rất nhiều trẻ con đang xếp hàng chờ được một họa sĩ trang trí lên mặt để trở thành những “người da đỏ ” hay “người ngoài hành tinh ” ... Một cậu bé cũng nắm tay bà chờ đến lượt mình. Mặt cậu bé có rất nhiều đốm tàn nhang nhỏ, nhưng đôi mắt thì sáng lên vì háo hức. – Cậu lắm tàn nhang thế , làm gì có chỗ nào trên mặt mà vẽ ! – Cô bé xếp hàng sau cậu bé nói to.

Ngượng ngập, cậu bé cúi gằm mặt xuống. Thấy vậy, bà cậu ngồi xuống bên cạnh :

- Sao cháu buồn thế? Bà yêu những đốm tàn nhang trên mặt cháu mà ! Hồi nhỏ, lúc nào bà cũng mong có tàn nhang đấy ! – Rồi bà cụp đưa những ngón tay nhăn nheo vuốt má cậu bé. – Tàn nhang cũng xinh lắm, chắc chắn chú họa sĩ sẽ thích những vết tàn nhang của cháu !

Cậu bé mỉm cười :

- Thật không bà ?

- Thật chứ! – Bà cậu đáp. – Đấy, cháu thử tìm xem thứ gì đẹp hơn những đốm tàn nhang !

Cậu bé nhìn bà, suy nghĩ một chút rồi thì thầm :

- Những nếp nhăn, bà ạ !

KHOANH TRÒN CHỮ CÁI TRƯỚC CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG:

1. Cậu bé và nhiều trẻ em khác chờ trong công viên để làm gì?
 - a. Chờ đến lượt chơi một trò chơi.
 - b. Chờ được phát quà.
 - c. Chờ được người họa sĩ vẽ lên mặt.
2. Điều gì xảy ra khiến cậu bé buồn bã , ngượng ngập ?
 - a. Đến lượt cậu thì họa sĩ hết màu vẽ.
 - b. Bị cô bé xếp hàng sau chệch mặt cậu nhiều tàn nhang quá chẳng còn chỗ nào mà vẽ.



c. Bị người họa sĩ chê xấu không vẽ.

3. Bà cậu bé đã an ủi cậu bằng cách nào?

a. Nói rằng những nốt tàn nhang cũng rất đáng yêu và chú họa sĩ chắc chắn sẽ thích.

b. Nói rằng chẳng việc gì phải xấu hổ vì ai mà chẳng có điểm yếu.

c. Nói rằng cô bé kia thậm chí còn xấu hơn cậu nhiều.

4. Câu trả lời cuối cùng của cậu bé muốn nói lên điều gì?

a. Cậu rất thích những người có nếp nhăn.

b. Cậu thấy những nếp nhăn rất đẹp.

c. Trong đôi mắt cậu, những nếp nhăn của bà rất đẹp và cậu rất yêu những nếp nhăn ấy.

5. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

a. Hãy luôn nhìn mọi người bằng cặp mắt yêu thương.

b. Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.

c. Trông mặt mà bắt hình dong.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Trong các câu sau đây, câu nào là câu kể Ai là gì ?

a. Sao cháu buồn thế ?

b. Hồi nhỏ, lúc nào bà cũng mong có tàn nhang như cháu đấy!

c. Những đốm tàn nhang của cháu là thứ mà bà rất yêu.

2. Vị ngữ trong câu sau là gì?

Cậu bé có những đốm tàn nhang trên mặt là cháu của bà cụ ngồi trên ghế đá.

a. Là cháu của bà cụ ngồi trên ghế đá.

b. Cháu của bà cụ ngồi trên ghế đá.

c. Bà cụ ngồi trên ghế đá.

3. Ghép từ ở cột A với từ ở cột B để tạo thành câu kể Ai là gì?

A

B



Cô giáo mà em yêu quý nhất
Bài hát “ Tiếng chuông và ngọn cờ hòa bình ”
Chim én
Hoa hồng

là sứ giả của mùa xuân
là chúa của các loài hoa
là bài hát mà chúng em yêu thích
Là cô giáo dạy em năm học lớp Ba

4. Đặt câu kể Ai là gì ? với các từ sau làm vị ngữ:

- là nơi em sinh ra và lớn lên.
- là thắng cảnh nổi tiếng của Việt Nam.
- là kì quan thế giới.
- là dòng sông đỏ nặng phù sa.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Tóm tắt bản tin sau bằng ba câu:

VỀ TRANH VỀ MÔI TRƯỜNG

Ngày Chủ nhật vừa qua, một cuộc thi vẽ tranh đặc biệt đã được tổ chức . Cuộc thi mang tên “ Thế giới của tôi, ngôi nhà của tôi ” về chủ đề môi trường do Bộ tài nguyên và môi trường phối hợp với Trung tâm hoạt động môi trường cho các nước tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng phối hợp phụ trách.

Cuộc thi đặc biệt bởi các cây cọ là những học sinh khiếm thị và khuyết tật của hai trường trung học cơ sở (THCS) Nguyễn Đình Chiểu và Xã Đàn (Hà Nội) được mời tham gia. Rất thú vị là những vấn đề môi trường như ô nhiễm ảnh hưởng tới cuộc sống, tới sinh thái tự nhiên của các loài sinh vật ; nạn khí thải, xả rác bừa bãi, ... đã được miêu tả sinh động trong các bức tranh của những bạn nhỏ “đặc biệt” này.

Kết quả, Ban tổ chức đã trao 4 giải A , * giải B , 12 giải C và 15 giải Khuyến khích cho những cây cọ có bài dự thi xuất sắc . Bạn Cao Hải Yến (học sinh khiếm thị , trường THCS Nguyễn Đình Chiểu) đoạt giải đặc biệt.
(Theo báo Thiếu niên tiền phong)

2. Em hãy viết phần tóm tắt in đậm cho bài báo Vẽ tranh về môi trường.



ĐỀ 25

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP :

CÂY ÂM NHẠC

Đầu mùa hè là những nốt nhạc xanh viết vào mây trắng ngồn ngàng.

Sang thu, trời cao ngất, chỉ còn thừa thớt những nốt nhạc màu vàng sẫm của nắng hè.

Tiếc là những nốt nhạc ấy không viết vào khuông cho nên không một nhạc công nào, dù tài giỏi đến đâu, tấu nổi bản nhạc của thiên nhiên ấy, chỉ trừ những nhạc sĩ tài ba của mùa hè là những chú ve sầu râm ran trong tán lá xanh nồng nàn bằng những chiếc vĩ cầm vô hình.

Cây sấu là cây âm nhạc đó, với cái gốc có vè có bạnh và tán lá tròn um tùm óng biếc sau cơn mưa, mà mỗi quả sấu là một nốt nhạc rung rinh trong gió trong trời ...

Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

1. Tại sao tác giả lại gọi cây sấu là “ cây âm nhạc ” ?
 - a. Vì cây sấu thối xào xạc, vi vu rất hay.
 - b. Vì gỗ của cây làm đàn đánh rất hay.
 - c. Vì hình dáng của gốc cây, tán lá và quả giống như khóa nhạc và nốt nhạc .
2. Vì sao tác giả cho rằng “ đầu mùa hè là những nốt nhạc xanh viết vào mây trắng ngồn ngàng ” ?
 - a. Vì đầu mùa hè, lá cây xanh um tùm.
 - b. Vì đầu mùa hè, quả sấu – những nốt nhạc – còn xanh.
 - c. Vì đầu mùa hè, cây sấu xanh nổi bật trên nền mây trắng.
3. Vì sao tác giả cho rằng “ Sang thu, chỉ còn thừa thớt những nốt nhạc màu vàng sẫm của nắng hè . ” ?
 - a. Vì sang thu, quả sấu – những nốt nhạc – đã chuyển sang màu vàng sẫm .
 - b. Vì sang thu , lá sấu chuyển sang màu vàng sẫm.
 - c. Vì sang thu, cây sấu rụng bớt lá.



4. Vì sao tác giả cho rằng chỉ có nhạc sĩ ve sầu mới tấu nổi bản nhạc của thiên nhiên trên cây sấu ?

- a. Vì nhạc sĩ ve sầu rất tài giỏi , rất nổi tiếng.
- b. Vì nhạc sĩ ve sầu có cây vĩ cầm vô hình.
- c. Vì những nốt nhạc của cây sấu không viết vào khuông nhạc.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đọc các câu sau:

- Cái gốc có vè có bạnh và tán lá tròn xanh um . Cây sấu là cây âm nhạc đó.

- Đầu mùa hè là những nốt nhạc xanh viết vào mây trắng ngồn ngang.

Sang thu, trời cao ngất, chỉ còn thừa thớt những nốt nhạc màu vàng sẫm của nắng hè.

- a. Tìm câu kể Ai là gì?
- b. Xác định chủ ngữ của những câu vừa tìm được.

2. Chọn từ ngữ thích hợp của cột A ghép với từ ngữ của cột B để tạo thành câu kể Ai là gì?

A	B
Mỗi quả sấu	là những nhạc sĩ tài ba.
Những chú ve sầu	là một khóa son khổng lồ.
Tán lá tròn	là một nốt nhạc rung rinh trong gió.

3. Đặt câu kể Ai là gì? Với các từ ngữ sau làm chủ ngữ :

- Bạn thân nhất của em
- Môn học em yêu thích nhất
- Thủ đô của Việt Nam



III. TẬP LÀM VĂN:

1. “Cây sấu là cây âm nhạc đó, với cái gốc có vè có bạnh và tán lá tròn um tùm óng biếc sau cơn mưa, mà mỗi quả sấu là một nốt nhạc rung rinh trong gió trong trời ...”

Dựa theo cách viết như trên, em hãy viết đoạn văn ngắn tả một loài cây mà em thích.

2. Em hãy viết một tin về hoạt động ở lớp em trong học kì I vừa qua rồi tóm tắt tin đó bằng một hoặc hai câu.

IV. CẢM THỤ VĂN HỌC:

Trong bài “ Cây âm nhạc ” có nhiều hình ảnh so sánh thú vị. Em thích hình ảnh so sánh nào nhất ? vì sao ?



ĐỀ 26

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP :

BÀI KIỂM TRA KÌ LẠ

Hôm ấy là ngày đầu tiên của năm học mới, lòng tôi tràn đầy niềm tin nhưng thực sự vẫn rất lo cho những kì thi sắp tới. Tiết Toán đầu tiên. Vừa vào lớp, thầy cho cả lớp làm bài kiểm tra đầu năm. Cả lớp đều cảm thấy rất ngạc nhiên khi thầy phát cho chúng tôi ba loại đề bài khác nhau rồi nói :

- Đề thứ nhất gồm những câu hỏi rất cơ bản nhưng cũng khá năng cao, nếu làm hết các em sẽ được điểm mười. Đề thứ hai có điểm cao nhất là tám với mức độ tương đối. Với dạng đề thứ ba, các em dễ dàng đạt điểm sáu với những bài toán rất dễ. Các em được quyền chọn một trong ba loại đề này .

Thầy chỉ giới hạn thời gian làm bài là mười lăm phút nên tôi quyết định chọn dạng đề thứ hai cho chắc ăn. Không chỉ tôi mà các bạn trong lớp cũng thế, đa phần chọn dạng đề thứ hai, số ít học kém hơn thì chọn dạng đề thứ ba.

Một tuần sau, thầy trả bài kiểm tra. Cả lớp càng ngạc nhiên hơn khi ai chọn dạng đề nào thì được đúng tổng điểm của đề đó, bất kể đúng sai . Lớp trưởng rụt rè hỏi thầy :

- Thưa thầy, tại sao lại thế ạ ?

Thầy khẽ mỉm cười rồi nghiêm nghị trả lời :

- Với bài kiểm tra này , thầy chỉ muốn thử thách sự tự tin của lớp mình. Ai trong số các em cũng mơ ước được điểm mười nhưng ít ai dám vượt qua thử thách để biến ước mơ ấy thành hiện thực . Các em ạ, có những việc thoạt nhìn tưởng như rất khó khăn nên dễ làm chúng ta rút lui ngay từ phút đầu tiên. Nhưng nếu không tự tin đối đầu với thử thách thì chúng ta sẽ chẳng biết khả năng của mình đến đâu và cũng khó vươn tới đỉnh điểm của thành công.

Bài kiểm tra kì lạ của thầy giáo đã dạy cho chúng tôi một bài học : Hãy ước mơ và phải biết vượt qua mọi thử thách để đạt được ước mơ !

Linh Nga

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:



1. Thầy giáo cho kiểm tra Toán đầu năm học nhằm mục đích gì?
 - a. Kiểm tra chất lượng học toán của học sinh.
 - b. Kiểm tra nếp làm bài của học sinh.
 - c. Thử thách sự tự tin của học sinh.
2. Tại sao phần lớn học sinh trong lớp lại chọn dạng đề thứ hai?
 - a. Vì dạng đề thứ hai được nhiều điểm.
 - b. Vì dạng đề thứ hai ở mức độ tương đối, chọn làm cho chắc ăn.
 - c. Vì học sinh trong lớp thiếu tự tin.
3. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
 - a. Khi kiểm tra nên chọn dạng đề được điểm cao.
 - b. Nên chọn đề vừa sức với mình .
 - c. Cần tự tin đối đầu với thử thách để biết được khả năng của mình và có cơ hội vươn tới thành công.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Hãy tìm một từ thích hợp để điền vào các chỗ trống trong đoạn văn sau:

Với bài kiểm tra này , thầy chỉ muốn sự tự tin của lớp mình. Ai trong số các em cũng mơ ước được điểm mười nhưng ít ai dám vượt qua để biến ước mơ ấy thành hiện thực . Các em ạ, có những việc thoạt nhìn tưởng như rất khó khăn nên dễ làm chúng ta rút lui ngay từ phút đầu tiên. Nhưng nếu không tự tin đối đầu với thì chúng ta sẽ chẳng biết khả năng của mình đến đâu và cũng khó vươn tới đỉnh điểm của thành công.

Bài kiểm tra kì lạ của thầy giáo đã dạy cho chúng tôi một bài học : Hãy ước mơ và phải biết vượt qua mọi để đạt được ước mơ !

2. Tìm câu kể Ai là gì ? và nêu tác dụng của mỗi câu (dùng để giới thiệu hay nêu nhận định về sự vật) .

a. Thấy Tôm Càng ngó mình trần trần, con vật nói :

- Chào bạn . Tôi là cá con.

b. Sông Hương là một bức tranh phong cảnh gồm nhiều đoạn mà



mỗi đoạn đều có vẻ đẹp riêng của nó. Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng.

c. Chích Bông xinh đẹp chẳng những là bạn của trẻ em mà còn là bạn của bà con nông dân.

d. Cháu là người có tấm lòng nhân hậu ! – Ông lão thốt lên và xoa đầu đứa cháu nhỏ .

3. Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong mỗi câu em vừa tìm được.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Em hãy cho biết những đoạn kết bài tả cây cối của nhà văn Băng Sơn đã viết theo cách nào ? Mỗi đoạn đều có điều gì thú vị ?

a. Tả Mùa hoa sấu:

Quả sấu xanh kết từ hoa sấu trắng li ti. Hao sấu nở ra từ những trận gió vàng ào ào những lá. Cây sấu cứ lặng lẽ đứng bên đường làm việc đó suốt cả đời mình.

b. Tả Cây cửa sổ:

Vạn niên thanh có nghĩa là xanh vạn năm, còn được gọi là cây cửa sổ . Nó cũng giản dị, mộc mạc như những tấm lòng người nghèo nhưng giàu yêu thương, sẵn sàng chia sẻ cuộc sống của mình cho người khác.

c. Tả Cây xoan tây:

Hoa xoan tây ơi. Có nhớ nhau không ? Những người bé đã đi học, về qua gốc xoan tây ... Bây giờ cây cao lớn và những bé ấy đã trở thành những ai, đang ở nơi nào, làm những công việc gì. Hẳn cây xoan tây biết nhưng cây không nói, chỉ rắc hoa đỏ lá xanh đếm thời gian, đón đưa lớp người bé mới, lớp nọ tiếp lớp kia .

2. Hãy viết đoạn văn miêu tả một loài cây mà em yêu thích.

IV. CẢM THỤ VĂN HỌC:

Đọc kĩ câu chuyện Bài kiểm tra kì lạ. Em có thích cách kiểm tra của thầy giáo trong câu chuyện không ? Vì sao?



ĐỀ 27

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

HOA TÓC TIÊN

Thầy giáo dạy cấp một của tôi có một khoảnh vườn tí tẹo, chỉ độ vài mét vuông. Mọc um tùm với nhau là những thứ quen thuộc: xương sông, lá lốt, bạc hà, kinh giới. Có cả cây ớt lẫn cây hoa hồng lúc nào cũng bùng lên bông hao rức rở. Đặc biệt là viền bốn xung quanh mảnh vườn có hàng tóc tiên, xanh và mềm quanh năm. Chắc là những cô tiên không bao giờ già, tóc không bao giờ bạc nên thứ cỏ này mới có tên gọi như thế.

Mùa hè, tôi thường đến nhà thầy, đúng mùa hao tóc tiên. Sáng sáng hoa tóc tiên đua nhau nở rộ như đua nhau khoe màu, biến đường viền xanh thành đường viền hồng cánh sen. Cầm một bông tóc tiên thường là năm cánh, mỏng như lụa, còn mát sương đêm, sẽ thấy mùi hương giòn ngọt và thơm thơm của phong bánh đậu Hải Dương, muốn ăn ngay.

Thầy thường sai tôi ra ngắt dăm bông cắm vào chiếc cốc thủy tinh trong suốt, có nước mưa cũng trong suốt, để lên bàn thầy. Cốc hoa tóc tiên trông mới tinh khiết làm sao, tưởng như tôi vừa cắm cả buổi sáng vào trong cốc, mà cũng tưởng như đó là nếp sống của thầy, tinh khiết, giản dị, trong sáng, trong sáng từ trong đến ngoài.

Bây giờ nhiều nơi trồng tóc tiên, hoa tóc tiên có ở nhiều nhà nhiều vườn, có cả hoa màu trắng, nhưng ít ai cắm hoa tóc tiên trong bình.

Riêng tôi, tôi nhớ cốc hoa tóc tiên trên bàn thầy giáo cách đây mấy chục năm ở một cái thôn hẻo lánh, hoa có màu cánh sen nhẹ, lá thì xanh biếc, còn hương thơm thì thoảng nhẹ và ngon lành như một thứ bánh. Thầy giáo tôi đã mất. Nhưng chắc ở trên trời, thầy vẫn có cốc hoa tóc tiên tinh khiết của mình ...

Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Tác giả cho rằng tên gọi cây tóc tiên có nguồn gốc là do đâu ?
 - a. Do thầy giáo chăm sóc tốt.
 - b. Do cây xanh tốt quanh năm.



- c. Do tóc các cô tiên không bao giờ bạc.
- 2. Hoa tóc tiên ở vườn nhà thầy giáo có màu gì?
 - a. Màu hồng cánh sen.
 - b. Màu hồng cánh sen nhẹ.
 - c. Màu trắng tinh khiết.
- 3. Tác giả so sánh mùi thơm của hoa tóc tiên với gì?
 - a. Mùi thơm ngọt của phong bánh đậu Hải Dương.
 - b. Mùi thơm mát của sương đêm.
 - c. Mùi thơm ngon lành của một loại bánh.
- 4. Ngắm cốc hoa tóc tiên tinh khiết, tác giả liên tưởng đến điều gì?
 - a. Một thứ lụa mỏng manh và tóc những cô tiên.
 - b. Buổi sáng và nếp sống của thầy giáo.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Chuyển câu kể sau thành câu khiến:

Thầy thường sai tôi ra ngắt dăm bông cắm vào chiếc cốc thủy tinh trong suốt.

2. Em hãy chỉ ra cấu tạo của các câu khiến sau :”

M. Con vật bội bạc kia ! Hãy đi đi !

Câu khiến có từ *hãy* đặt trước động từ .

- a. Đêm ấy, Thần Gió lại đến đập cửa, hét :
 - Mở cửa ra nào !
- b. Thấy thế, tôi suýt khóc :
 - Bác đừng về ! Xin bác ở lại đây làm đồ chơi cho chúng cháu !
- c. Quốc Toản bèn chạy đến, quỳ xuống tâu :
 - Cho giặc mượn đường là mất nước. Xin Bệ hạ cho đánh !

3. Em hãy đặt một câu khiến bằng cách dùng giọng điệu phù hợp với câu khiến.

III. TẬP LÀM VĂN:



1. Dựa theo cách viết sau, hãy viết một đoạn văn ngắn về loài hoa mà em yêu thích.

Cầm một bông tóc tiên thường là năm cánh, mỏng như lụa, còn mát sương đêm, sẽ thấy mùi hương ngòn ngọt và thơm thơm của phong bánh đậu Hải Dương, muốn ăn ngay.

2. Dựa theo cách viết sau, hãy viết một đoạn văn ngắn về một loài rau mà em thích nhất .

Ngọn rau má mới ngon làm sao. Nó có những cái mầm trắng nõn, pha màu hồng hồng, sờ vào mà đã muốn nhai sống . Riêng cái cuống lá cũng phải dài gần gang tay.

Mẹ tôi rửa sạch, thái nhỏ, để lên cái đĩa ăn sống. Thế nào mẹ cũng khen :

- Rau má ngon quá, thật mát ruột.

IV. CẢM THỤ VĂN HỌC:

Trong bài Hoa tóc tiên có nhiều hình ảnh so sánh thú vị. Em thích hình ảnh nào nhất ? Vì sao?



ĐỀ 28

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

ANH BÙ NHÌN

Một cái que cắm dọc, một thanh tre nhỏ buộc ngang, thành hình chữ thập. Khoác lên đấy một cái áo tơ lá cũ, hoặc một mảnh bao tải rách, cũng có thể là một manh chiếu rách cũng được. Trên đầu que dọc là một mê nón rách lơ xơ. Thế là ruộng ngô, ruộng đỗ, ruộng vừng hoặc một ruộng mạ mới gieo...đã có một người bảo vệ, một người lính gác: một anh bù nhìn. Để cho đủ lệ bộ, anh bù nhìn cầm một cái vọt tre mềm như cần câu. Đầu cần buộc một túm nắm giấy, tốt hơn thì dùng một túm lá chuối khô tước nhỏ, giống như vẫn buộc ở đầu gậy của người chần vịt trên đồng.

Có nhiều loài chim bị mắc lừa, rất sợ anh bù nhìn, sợ cái cần câu ấy, vì chỉ hơi thoảng gió thì từ tấm áo, cái nón, đến thanh roi ấy đều cử động, phe phẩy, đung đưa ...Bon trẻ chúng tôi đứng từ xa mà nhìn cũng thấy đúng là một người đang ngồi, tay cầm que để đuổi chim...

Những anh bù nhìn thật hiền lành, dễ thương, chăm chỉ làm việc của mình, chẳng đòi ăn uống gì và cũng chẳng bao giờ kể công. Các anh cũng không sợ nắng gắt, gió lạnh, mưa bão. Anh có bị gió xô ngã thì rồi cũng có người đỡ anh dậy, anh chẳng kêu khóc bao giờ.

Chỉ tiếc là cũng có những con chim ranh ma, một lần sà xuống biết đấy là anh bù nhìn, không có gì nguy hiểm, không có gì đáng sợ thế là lần sau nó cứ xuống và còn đi gọi cả đàn xuống, vừa tra ngô, tía đỗ, mà lại phải đi làm lại từ đầu, vì chúng đã ăn hết cả hạt vừa gieo. Người ta vốn khôn ngoan hơn, lại phải thay lại tấm áo, cái nón và cái cần câu mới, buộc thêm vào đấy nhiều mẫu giấy có các màu, làm như đó là một người bảo vệ mới.

Bọn trẻ chúng tôi thích các anh bù nhìn ấy vì các anh không bao giờ dọa chúng tôi, không bao giờ lên mặt hoặc cáu gắt, dù chúng tôi có ào xuống ruộng bắt châu chấu, đuổi cào cào, giẫm cả lên cái mầm ngô, mầm đỗ mới nhú...

Quả là các anh bù nhìn hiền lành đáng yêu, đã giúp người nông dân, trong đó có cha mẹ tôi, một cách khá tốt...

Băng Sơn



Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Anh bù nhìn được làm bằng gì?

- a. Giấy và bao tải cũ.
- b. Gỗ và áo phơi lá cũ.
- c. Thanh tre, bao tải rách, áo phơi lá cũ.

2. Anh bù nhìn có “nhiệm vụ” gì?

- a. Dọa trẻ con.
- b. Dọa chim, bảo vệ ruộng mới gieo hạt.
- c. Làm đồ chơi cho trẻ con.

3. Người nông dân làm gì khi lũ chim ăn hết hạt mới gieo ngoài đồng?

- a. Gieo lại hạt và làm một anh bù nhìn mới.
- b. Gieo lại hạt và làm bẫy chim.
- c. Vừa làm bẫy chim vừa làm anh bù nhìn khác.

4. Các anh bù nhìn đáng yêu ở điểm nào?

- a. Hiền lành, tốt bụng.
- b. Vui tính, không cáu gắt.
- c. Không dọa dẫm, cáu gắt, lên mặt với trẻ con, giúp người nông dân bảo vệ ruộng mới gieo hạt.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Câu sau đây thuộc kiểu câu kể nào ?

Những anh bù nhìn thật hiền lành, dễ thương, chăm chỉ làm việc của mình, chẳng đòi ăn uống gì và cũng chẳng bao giờ kể công .

- a. Câu Ai làm gì?
- b. Câu Ai là gì?
- c. Câu Ai thế nào?

2. Chủ ngữ trong câu sau là gì?

Tay anh bù nhìn cầm một cái vợt tre mềm như cần câu.

- a. Tay



b. Tay anh bù nhìn

c. Anh bù nhìn

3. Có thể thay từ *ranh ma* trong câu : Chỉ tiếc là cũng có những con chim ranh ma, một lần sà xuống biết đấy là anh bù nhìn, không có gì nguy hiểm, không có gì đáng sợ ...bằng từ nào dưới đây :

a. lấu cá

b. khôn ngoan

c. Thông minh.

4. Dấu hai chấm trong câu sau có tác dụng gì?

Thế là ruộng ngô, ruộng đỗ, ruộng vừng hoặc một ruộng mạ mới gieo...đã có một người bảo vệ, một người lính gác : một anh bù nhìn.

a. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời giải thích cho bộ phận đứng trước.

b. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là lời nói của nhân vật.

c. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là các ý liệt kê.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Hãy viết một đoạn văn ngắn về anh bù nhìn . Trong đoạn văn có sử dụng ba kiểu câu kể đã học.

2. Dựa theo cách viết bài anh bù nhìn, em hãy viết đoạn văn tả một dụng cụ nhà nông với câu kết : “ Quả là ...thật đáng yêu, đã giúp người nông dân, trong đó có cha mẹ tôi, một cách khá tốt...”

IV. CẢM THỤ VĂN HỌC:

Anh bù nhìn trong bài viết được nhân hóa bằng những cách nào ? Hãy chỉ rõ những từ ngữ thể hiện cách nhân hóa đó.



ĐỀ 29

ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

MỘT CHUYẾN ĐI XA

Một người cha dẫn một người con trai đi cắm trại ở một vùng quê để cậu bé hiểu được cuộc sống bình dị của những người ở đó. Hai cha con họ sống chung với gia đình nông dân. Trên đường về, người cha hỏi: “Con thấy chuyến đi thế nào?”

- Tuyệt lắm cha ạ! – Cậu bé đáp.

- Vậy con đã học được gì từ chuyến đi này? – Người cha hỏi tiếp.

- Ở nhà, chúng ta chỉ có một con chó, còn mọi người ở đây thì có tới bốn. Chúng ta chỉ có một hồ bơi trong vườn, còn họ có cả một dòng sông. Chúng ta thắp sáng bằng những bóng đèn điện, còn họ đêm đến lại có rất nhiều ngôi sao tỏa sáng. Nhà mình có những cửa sổ nhưng họ có cả một bầu trời bao la. Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao!

Quang Kiệt

Khoanh vào chữ cái có câu trả lời đúng:

1. Người cha trong câu chuyện đã đưa con trai đi đâu?

- a. Đi đến vùng biển.
- b. Đi đến vùng rừng núi.
- c. Đi về một vùng quê.

2. Họ đã sống ở đâu trong thời gian đó?

- a. Trong nhà nghỉ.
- b. Trong nhà một người nông dân.
- c. Trong khách sạn.

3. Người con trai thấy cuộc sống của người nông dân như thế nào?

- a. Những người nông dân thật nghèo, nhà ở của họ không có hồ bơi và đèn điện.
- b. Những người nông dân sống thật nghèo nàn và bình dị. Họ thường



nuôi nhiều chó trong nhà.

c. Những người nông dân có cuộc sống thật tươi đẹp, gần gũi với thiên nhiên và không gian bao la.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

1. Dấu hai chấm trong trường hợp sau có tác dụng gì?

Trên đường về, người cha hỏi: “Con thấy chuyến đi thế nào? ”

2. Nêu tác dụng của những dấu gạch ngang trong câu sau :

- Tuyệt lắm cha ạ! – Cậu bé đáp.

- Vậy con đã học được gì từ chuyến đi này ? – Người cha hỏi tiếp.

3. Tìm trong câu chuyện trên những từ ngữ thuộc chủ điểm Du lịch – Thám hiểm.

4. Tìm một câu thành ngữ , tục ngữ phù hợp với nội dung câu chuyện.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Dựa vào bài văn sau , em hãy lập dàn ý chi tiết miêu tả con ngựa của ông Trắc.

CON NGỰA

Con ngựa của ông Trắc mới cao to làm sao! Ông đứng cạnh, bụng nó chấm vai ông. Đã to, nó lại còn trường.

Hai tai to dựng đứng trên cái đầu rất đẹp. Hai lỗ mũi ươn ướt động đập hoài. Mỗi khi nó nhếch môi lên lại để lộ hai hàm răng trắng muốt. Bòm nó được ông Trắc cắt xén rất phẳng. Ngực nở. Bốn chân nó khi đứng cũng cứ dậm lộp cộp trên đất. Cái đuôi dài ve vẩy hết sang phải lại sang trái. Ông Trắc đặt tên cho nó là con Hồng Vân. Theo ý ông, tên nó hay lắm vì lông nó màu hung hung mà nó lại chạy nhanh. Từ nước kiệu sang nước đại, nước nào cũng khá cả.

Con ngựa mến ông Trắc lắm. Người lạ đến rất dễ bị nó đá hoặc cắn nhưng ông Trắc đến thì nó ngoan ngoãn cúi đầu.

Văn Trình

2. Em hãy đặt tên cho bản tin sau rồi tóm tắt bản tin bằng 1 câu; 3 câu :

Các kĩ sư người pháp vừa hoàn thiện một loại nồi nấu bếp có khả



năng nấu nhanh gấp 2 lần bình thường, mà lượng vi-ta-min giữ lại được nhiều hơn tới 3 lần. Loại nồi mới này không có 1 ngăn như thông thường , mà có tới 4 ngăn, mỗi ngăn chứa được 3 lít nước. Ở ngăn cuối cùng là bộ phận dây mai-so chạy điện để đun nước sôi . Trong khoảng 40 giây, hơi nước sẽ bốc lên hoàn toàn và hơi này được nén bằng một loại ống đặc biệt, sẽ theo các mai-so đi tới chỗ 3 chiếc nồi ở phía trên Những nồi này đang nấu thức ăn và trong cùng một lúc đó có thể chế biến nhiều món : nồi kho thịt, nồi nấu rau, nồi thổi cơm. Loại nồi này sẽ thật là tiện lợi mỗi khi nhà đông khách chúng ta phải nấu nhiều món khác nhau.

Theo tạp chí khoa học Tại sao ?



ĐỀ 30

ĐỌC THẦM VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:

SÂN GÀ VỊT

Chiều chiều, khi mặt trời gần lặn, chú tôi lại đánh một hồi mõ rồi tung thóc ra sân. Nghe hiệu lệnh ấy, hơn bốn chục con gà vịt chạy tít chân, đổ về quây quần lấy một góc. Tiếng vỗ cánh, tiếng chí chóc hỗn loạn. Cả bầy xô vaòp tranh nhau ăn.

Mấy con gà mẹ xù lông ra, đuôi xòe như chiếc quạt, vừa ăn vừa giữ phần cho con. Con gà mẹ nâu cứ cúi mổ vài hạt lại kêu “ tục tục ” rồi rít. Nhưng đàn gà nhép con mới vừa bằng nắm tay , có vẻ sợ sệt, đứng dờn vào một góc, kêu “ chíp chíp” không ngớt. Có con vô ý bị lạc vào giữa bầy, sợ cuống cuồng, chạy lung tung, vướng vào chân gà lớn, bị xéo suýt què.

Mấy chú gà giò, ngực tía lắc, lơ thơ mấy hàng lông ở đuôi và cánh, tỏ ra láu lỉnh và táo bạo nhất . Chúng xông xáo khắp nơi, chẳng coi ai ra gì. Có chú bị gà mẹ mổ vào lưng quắc lên, vùng chạy ra nhưng lại xông vào ngay. Máy chị vịt bầu thấp lùn, béo trọc béo tròn, lạch bạch tới sau cùng nhưng cũng không chịu thua . Chúng vừa ăn vừa la quàng quạc như mắng lũ gà thiếu lịch sự, chẳng chịu chờ đợi một chút cho vui vẻ cả đàn.

Chỉ có chú gà trống là có vẻ rộng rãi . Nó mổ vài hạt thóc rồi đứng nhìn, đôi mắt lúng la lúng liếng, cái mào đỏ chót rung rinh trên đầu. Có khi nó đuổi gà giò cho gà mái ăn. Có khi nó xí phần một đám nhiều thóc rồi vừa gật vừa tục tục gọi gà con đến . Biết là gà trống gọi mình, nhưng gà con vẫn sợ oai, chẳng dám đến. Cựa nó dài như quả ớt, kể cũng đáng sợ thật. Máy chú gà giò còn chẳng dám bén mảng nữa là nhép con . Thấy gà con không dám đến, gà trống cố tỏ ra mình là kẻ hiền từ, nó thông thả bước ra giữa sân vỗ cánh, nhún đuôi, cất giọng gáy o o ...

Gió Nam

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Tác giả miêu tả gà mẹ như thế nào?
 - a. Thấp lùn, béo tròn béo trọc.
 - b. Vừa ăn vừa la quàng quạc.
 - c. Xù lông , đuôi xòe như chiếc quạt.



2. Mấy chị vịt bầu được miêu tả như thế nào?

- a. Bằng năm tay, vẻ sợ sệt.
- b. Thấp lùn béo trọc béo tròn, lạch bạch tới sau cùng.
- c. Đôi mắt lúng la lúng liếng.

3. Đàn gà con có đặc điểm gì?

- a. Vẻ sợ sệt, đứng dờn vào một góc, kêu chíp chíp không ngớt.
- b. Lơ thơ mấy hàng lông ở đuôi và ở cánh.
- c. Hiền từ , rộng rãi.

4. Các chú gà giò có đặc điểm gì?

- a. Cái mào đỏ chót rung rinh trên đầu.
- b. Láu lỉnh và táo bạo nhất.
- c. Cứ cúi mổ vài hạt lại kêu “ tục tục ” .

5. Tác giả miêu tả chú gà trống như thế nào ?

- a. Cựa dài như quả ớt.
- b. Xông xáo khắp nơi, chẳng coi ai ra gì.
- c. Măng lữ gà thiếu lịch sự, chẳng chờ đợi một chút cho vui vẻ cả đàn.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1 . Chuyển các câu kể sau thành câu cảm:

- a. Chúng vừa ăn vừa la quàng quạc như măng lữ gà thiếu lịch sự, chẳng chịu chờ đợi một chút cho vui vẻ cả đàn.
- b. Cựa nó dài như quả ớt, kể cũng đáng sợ thật.
- c. Chỉ có chú gà trống là có vẻ rộng rãi .

2. Các câu cảm sau đây bộc lộ cảm xúc gì?

- Tuyệt lắm cha ạ! – Cậu bé đáp.

- Chúng ta chỉ có một hồ bơi trong vườn, còn họ có cả một dòng sông . Chúng ta thấp sáng bằng những bóng đèn điện, còn họ đêm đến lại có rất nhiều ngôi sao tỏa sáng. Nhà mình có những cửa sổ nhưng họ có cả một bầu trời bao la. Cảm ơn cha đã cho con thấy cuộc sống bên ngoài rộng mở và đẹp làm sao !



3. Viết đoạn văn ngắn (3 đến 5 câu) kể về một chuyến đi du lịch của em.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Để miêu tả các con vật trong bài Sên gà vịt, tác giả đã quan sát những bộ phận nào của chúng ? Ghi lại những câu miêu tả mà em cho là hay.

2. Viết đoạn văn miêu tả hoạt động của một con vật mà em yêu thích.



ĐỀ 31

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

TRƯỜNG HỌC ĐẶC BIỆT

Nằm ngay dưới chân núi Phú Sĩ hùng vĩ, bên bờ hồ Ta-nu-ki thơ mộng, trường học tiếp xúc với thiên nhiên thu hút hàng chục ngàn “ học viên ” mỗi năm.

Vào mùa hè, ngôi trường này có rất đông các bạn trẻ và cả người lớn tới đăng kí làm “ học sinh ” . Mỗi khóa học được tổ chức tại đây có thể kéo dài hai , ba ngày, một tuần hoặc nhiều hơn, tùy thuộc vào nhu cầu của từng nhóm học sinh. Các hoạt động trong ngôi trường này đều hướng đến một mục đích – Đó là tạo ra những cơ hội cho mọi người được tiếp xúc nhiều hơn, trải nghiệm nhiều hơn với thiên nhiên.

Được bao bọc bởi núi rừng ngút ngát, mái nhà lại được trồng cỏ nên nhìn từ xa, thật khó có thể phân biệt được đâu là trường học và đâu là màu xanh của lá rừng. Bên trong “ ngôi nhà thiên nhiên ” ấy có một hệ thống dẫn khí mát từ rừng vào để giảm nhiệt cho ngôi nhà thay vì sử dụng máy điều hòa. Năng lượng điện sử dụng cho việc thắp sáng bên trong cũng được tận dụng từ thiên nhiên : Năng lượng gió!

“ Nội thất ” của ngôi trường không hề “ lạc điệu ” so với cái tên. Các bạn hãy nhìn mà xem, trên nền nhà bằng gỗ có in vô số những bàn chân của những sinh vật sống trong rừng. Thùng thư bằng lá cây đan một cách khéo léo và gí để đồ mi-ni lại mô phỏng những chiếc tổ chim ngộ nghĩnh. Bốn mặt tiếp xúc của ngôi trường với đồi núi và cây rừng được làm bằng kính trong suốt nên có thể cây cối , chim muông ở thật gần.

Không chỉ chiêm ngưỡng và thưởng thức , ngôi trường này cũng có thể giúp bạn trở thành một nhà nghiên cứu nhỏ tuổi hay chỉ đơn giản là một “ người bạn ” gần gũi với thiên nhiên. Đã có rất nhiều đoàn học sinh đến đây và tổ chức các hoạt động trải nghiệm : Tham gia lớp học gọi chim, lớp học khinh khí cầu, chăm sóc rừng, chăn nuôi gia súc, nghiên cứu về hồ, nước ngầm, thảm thực vật, các động vật quý hiếm, thám hiểm núi lửa, hang động, ...

Tiếp xúc với thiên nhiên bằng mắt, bằng những bài học, bằng cả những giác quan và niềm say mê nghiên cứu...đó là điều đặc biệt thú vị mà



ngôi trường đã , đang và sẽ mang đến cho các “ du khách học trò ”.

Thảo Luận

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Mục đích của ngôi trường này là gì?
 - a. Tổ chức cho học viên tham quan , dã ngoại.
 - b. Tổ chức cho học viên tham dự trại hè.
 - c. Tạo cơ hội cho mọi người được tiếp xúc nhiều hơn và trải nghiệm nhiều hơn với thiên nhiên.
2. Người ta làm mát ngôi nhà bằng cách nào?
 - a. Lắp điều hòa nhiệt độ.
 - b. Lắp hệ thống ống dẫn khí mát từ rừng vào.
 - c. Lắp máy giảm nhiệt độ.
3. Năng lượng điện dùng trong trường học này lấy từ đâu?
 - a. Từ thiên nhiên.
 - b. Từ nhà máy thủy điện.
 - c. Từ nhà máy nhiệt điện.
4. Bạn có thể tham gia những lớp học nào ở ngôi trường này?
 - a. Lớp học múa , hát; lớp học Toán và Tiếng Anh.
 - b. Lớp học thể dục thể thao.
 - c. Lớp học kinh khí cầu, chăm sóc rừng, chăn nuôi gia súc, nghiên cứu về hồ, nước ngầm, thảo thực vật,...

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Tìm trạng ngữ trong các câu sau:
 - a. Nằm ngay dưới chân núi Phú Sĩ hùng vĩ, bên bờ hồ Ta-nu-ki thơ mộng, trường học tiếp xúc với thiên nhiên thu hút hàng chục ngàn “ học viên ” mỗi năm .
 - b. Vào mùa hè, ngôi trường này có rất đông các bạn trẻ và cả người lớn tới đăng kí làm “ học sinh ” .



2. Trạng ngữ nào trong các câu trên chỉ nơi chốn ?

3. Thêm trạng ngữ chỉ nơi chốn phù hợp cho những câu sau:

a., người ta lắp đường ống dẫn khí mát từ rừng về làm giảm nhiệt cho ngôi nhà .

b., một đàn chuồn chuồn đậu nhón nhơ.

c., một chiếc máy kể chuyện cổ tích tự động luôn sẵn sàng phục vụ bạn.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Đoạn văn sau tả những bộ phận nào của con sóc ? Hãy ghi lại những đặc điểm chính ấy ?

Một chú sóc có bộ lông khá đẹp : lưng xám thẫm nhưng bụng lại đỏ hung, chóp đuôi cũng đỏ. Đó là loài sóc bụng đỏ. Chú sóc béo múp míp, lông nhẵn mượt, đuôi xù như một cái chổi phất trần và hai mắt tinh nhanh.

Ngô Quân Miện

2. Bài Chim bói cá có mấy đoạn văn ? Tìm ý chính mỗi đoạn.

CHIM BÓI CÁ

Trên một cành tre mảnh dẻ, lướt xuống mặt ao một con chim bói cá đậu coi rất cheo leo.

Lông cánh nó xanh biếc như lơ, mình nó nhỏ, mỏ nó dài, lông ức nó màu hung hung nâu, coi xinh lạ. Nó thu mình trên cành tre, cổ rút lại, đầu cúi xuống như kiếu soi gương. Nó lẳng lẳng như vậy khá lâu , ai cũng tưởng nó nghỉ.

Vụt một cái, nó lao đầu xuống nước rồi lại bay vụt lên, nhanh như cắt: trong cái mỏ dài và nhọn, người ta thấy một con cá nhỏ mình trắng như bạc, mắc nằm ngang.

Bay lên cành cao, lấy mỏ đập đập mấy cái , nó nuốt xong mồi, rồi lại đậu xuống nhẹ nhàng trên cành tre như trước.

Lê Văn Hòe

3. Hãy viết một đoạn văn tả con vật có chứa câu mở đoạn sau:

Ôi chào ! Lão ta mới bảnh bao và oai vệ làm sao!



ĐỀ 32

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:

KHOẢNG LẶNG

Một buổi sáng, tôi thức dậy với một tâm trạng nặng nề và chán nản: cuộc sống chẳng dành cho tôi chút ưu ái nào !

Trên xe buýt, tôi đưa mắt nhìn qua băng ghế đối diện. Một cô bé có khuôn mặt xinh xắn và ánh mắt sáng ngời khẽ gật đầu chào tôi với nụ cười rạng rỡ. Khi xe đến trạm cuối cùng, mọi người nhanh chân bước xuống, chỉ riêng cô bé lê từng bước. Tôi bất giác nhìn lại và bàng hoàng nhận ra, cô bé đang phải di chuyển rất khó nhọc bằng đôi nạng gỗ.

Sau một ngày làm việc căng thẳng, tôi tranh thủ ghé vào tiệm tạp hóa để mua thực phẩm, một cậu bé chừng mười tuổi đang giúp mẹ bán hàng. Cậu nghiêng đầu mỉm cười khi trao cho tôi túi hàng đã được buộc chặt. Trước khi bước ra, tôi âu yếm xoa đầu và hỏi tên. Cậu bé chỉ lắc đầu quầy quậy rồi đưa mắt nhìn mẹ như muốn nói điều gì.

- Cháu nó không nói được cô ạ ... - Người mẹ hạ giọng trả lời thay con.

Khi băng qua đường, tôi bắt gặp một cậu bé đang đứng khẹp mình nơi góc tường mắt chăm chú dõi theo những đứa trẻ khác chơi đùa trên hè phố, rồi khúc khích cười theo. Tôi đến bên cạnh và hỏi:

- Sao cháu không cùng chơi với các bạn ?

Cậu bé không trả lời, đôi mắt vẫn hướng về phía trước. Tôi chợt nhận ra cậu không thể nghe được lời tôi nói ...

Bây giờ, tôi mới nhận ra mình mới thật là diễm phúc vì được cuộc sống ban tặng một cơ thể lành lặn và khỏe mạnh.

Tôi tự nhủ sẽ sống thật xứng đáng với những điều may mắn mà cuộc sống đã ban tặng.

Trong hành trình đầy thử thách của cuộc đời, tôi và các bạn, tất cả chúng ta đều luôn phải đối mặt với những khó khăn . Hãy sẵn sàng đón nhận những gì cuộc sống mang đến và cố gắng vượt qua mọi thử thách. Hãy tin yêu và đón nhận cuộc sống này bằng tâm hồn lạc quan và niềm tin mãnh liệt như những cố bé, cậu bé đáng yêu kia.

Hôm nay, những cô bé, cậu bé ấy đã cho tôi một bài học về giá trị bản



thân và ý nghĩa cuộc sống mà tôi may mắn có được.,

Phót Niu

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng :

1. Cô bé mà tác giả gặp trên xe buýt có thái độ như thế nào với mọi người xung quanh ?

- a. Luôn chào hỏi mọi người với thái độ thân thiện.
- b. Gật đầu chào hỏi mọi người với nụ cười rạng rỡ.
- c. Vui vẻ hỏi thăm mọi người.

2. Cậu bé giúp mẹ bán hàng trong tiệm tạp hóa có thái độ như thế nào với khách ?

- a. Luôn chào hỏi khách.
- b. Luôn tận tình hướng dẫn các mặt hàng mới.
- c. Nghiêng đầu mỉm cười khi trao túi hàng đã buộc chặt.

3. Cậu bé mà tác giả gặp trên hè phố đã “ chơi ” cùng các bạn như thế nào ?

- a. Chơi đuổi bắt cùng các bạn.
- b. Chăm chú theo dõi các bạn chơi đùa rồi khúc khích cười theo.
- c. Chơi đánh trận giả cùng các bạn.

4. Những cô bé, cậu bé gặp trên đường đã để lại ấn tượng gì cho tác giả ?

- a. Cho tác giả một bài học về giá trị bản thân và ý nghĩa cuộc sống.
- b. Tác giả vô cùng thương xót các em và tự nhủ phải làm một điều gì đó cho các em.
- c. Tác giả thấy mình thật may mắn quá vì không bị khuyết tật như các em.

5. Câu văn nào sau đây nói rõ nhất ý nghĩa của câu chuyện ?

- a. Trong hành trình đầy thử thách của cuộc đời, tôi và các bạn, tất cả chúng ta đều luôn phải đối mặt với những khó khăn .
- b. Hãy sẵn sàng đón nhận những gì cuộc sống mang đến và cố gắng vượt qua mọi thử thách.



c. Hãy tin yêu và đón nhận cuộc sống này bằng tâm hồn lạc quan và niềm tin mãnh liệt .

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU :

1. Tìm trạng ngữ chỉ thời gian trong các câu sau:

a. Một buổi sáng, tôi thức dậy với một tâm trạng nặng nề và chán nản : cuộc sống chẳng dành cho tôi chút ưu ái nào !

b. Khi xe đến trạm cuối cùng, mọi người nhanh chân bước xuống, chỉ riêng cô bé lê từng bước.

c. Sau một ngày làm việc căng thẳng, tôi tranh thủ ghé vào tiệm tạp hóa để mua thực phẩm, một cậu bé chừng mười tuổi đang giúp mẹ bán hàng.

d. Khi băng qua đường, tôi bắt gặp một cậu bé đang đứng khép mình nơi góc tường mắt chăm chú dõi theo những đứa trẻ khác chơi đùa trên hè phố, rồi khúc khích cười theo.

2. Tìm trạng ngữ chỉ nguyên nhân trong câu sau:

Tôi thật diễm phúc vì được cuộc sống ban tặng một cơ thể lành lặn và khỏe mạnh.

3. Thêm trạng ngữ chỉ nguyên nhân vào các câu sau:

M. Tôi có thể đi đến bất cứ nơi nào tôi muốn **vì tôi có đôi chân khỏe mạnh** .

(Hoặc : **Vì có đôi chân khỏe mạnh**, tôi có thể đi đến bất cứ nơi nào tôi muốn .)

a. Tôi có thể ngắm những người thân yêu và cuộc sống tươi đẹp xung quanh.

b. Tôi có thể lắng nghe âm thanh tuyệt vời của cuộc đời.

c. Tôi hạnh phúc biết bao khi có thể nói những lời yêu thương dành cho người thân, bạn bè và sẻ chia với họ những trăn trở , vui buồn của cuộc sống.

III. TẬP LÀM VĂN:

Viết một đoạn văn ngắn tả con vật mà em có dịp ngắm nhìn trong chuyến du lịch.



ĐỀ 33

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

CHIỀN CHIỆN BAY LÊN

Đã vào mùa thu ...

Đám cỏ may đã hết cái thời hoa giăng một dải tím ngắt mặt đê, cỏ đã vào quả để lại những chấm bạc có đuôi nhọn như kim, gấn vào đầy hai ống quần, mỗi khi ai sơ ý đi qua lối cỏ.

Chim chiền chiện vẫn lang thang kiếm ăn trong các bụi cỏ may già, trên đồng, trên bãi. Chiền chiện giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiền chiện màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa. Chiền chiện chân cao và mảnh, đầu rất đẹp. trông dáng vẻ của chiền chiện như thể một kị sĩ đồng xưa bị tội ở trên trời, nên Thượng đế đã hóa phép ẩn mình trong kiếp chim bé nhỏ.

Chiều thu buông xuống dần. Đó là lúc chim cũng kiếm ăn no nê, trên bãi trên đồng. Từ một bờ sông, bỗng một cánh chiền chiện bay lên. Thoạt đầu như một viên đá ném vút lên trời, nhưng viên đá ấy như có một sức thần không rơi xuống, nó cứ lao vút, lao vút mãi lên chín tầng mây...

Chiền chiện bay lên đấy!

Theo với tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống một tiếng hót trong sáng diệu kì, giọng rúi ran đổ hồi, âm điệu hài hòa đến tinh tế. Giọng hót vừa đượm vẻ hồn nhiên, vừa thơ thới, thanh thản... Chim gieo niềm yêu đời vô tư cho những người lam lũ trên mặt đất. Lúc ấy, trên cánh đồng, vẫn người nào việc ấy. Người làm cỏ vẫn làm cỏ, người xới xáo vẫn xới xáo, người cày cuốc vẫn cày cuốc... Nhưng tiếng chim hồn hậu đang nhập lặng lẽ vào tâm hồn họ.

Đến như tôi, một cậu bé chăn trâu bảy, tám tuổi đầu cũng mê đi trong tiếng hót chiền chiện giữa chiều mà bầu trời, mặt đất, hồn người đều trong sáng... Tiếng chim là tiếng hót của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

Chiền chiện đã bay lên và đang hót.

Ngô Văn Phú



Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Chim chiền chiện kiếm ăn ở đâu?
 - a. Trong các ao ven làng.
 - b. Trong các bụi cỏ may già trên đồng, trên bãi.
 - c. Trong các ruộng lúa đang gặt.
2. Chiền chiện hát khi nào ?
 - a. Khi đã kiếm ăn no nê đang nghỉ ngơi.
 - b. Khi đang đi kiếm mồi.
 - c. Khi đã kiếm ăn no nê và trong lúc bay lên.
3. Tác giả miêu tả tiếng hát của chim chiền chiện như thế nào?
 - a. Trong sáng diệu kì, giọng rúi ran đồ hồi, âm điệu hài hòa đến tinh tế.
 - b. Trong veo, lúu lo, thánh thót, như hàng trăm chiếc đàn cùng hòa tấu.
 - c. Lảnh lót, vui tươi, tràn đầy tình yêu cuộc sống.
4. Tiếng chim đã mang lại điều gì cho người nông dân?
 - a. Làm cho tâm hồn con người thêm trong sáng.
 - b. Làm cho tâm hồn con người thêm hồn hậu.
 - c. Gieo niềm yêu đời vô tư cho những con người đang lao động lam lũ .

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Tìm trạng ngữ chỉ mục đích trong những câu sau:

- a. Khi thiên nga mẹ mái mùa, các chim bồ câu đứng baốp vệ vòng ngoài, vừa để cảnh giới, vừa để giữ lũ nhóc khỏi vào quấy phá làm mất trật tự.
- b. Con cá sấu già trợn mắt hướng về phía người rồi bò thối lui giữa lòng ao để thủ thế.
- c. Gà mẹ tìm một nơi khô ráo dưới ánh nắng mặt trời để nghỉ ngơi và sưởi ấm sau buổi dạo chơi.



d. Tôi đã nuôi một cái trứng bọ ngựa để quan sát nó đẻ.

III. TẬP LÀM VĂN:

Em đã từng đọc truyện hoặc xem một bộ phim mà trong đó nhân vật là các con vật ngộ nghĩnh, thông minh và hết sức dễ thương. Hãy tả lại con vật em yêu thích nhất.



ĐỀ 34

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

MẸ CON CÁ CHUỐI

Bơi càng gần lên mặt ao, thấy nước càng nóng. Cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa ghéch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre. Trời bức bối, ngột ngạt. Lắm lúc, Chuối mẹ chỉ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước dang kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước, rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ Chuối mẹ đoán chắc là có tổ Kiến gần đó, Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hập. Hơi nước, hơi lá ả cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bon Kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng rủ nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía có mùi cá.

Đầu tiên cá Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau rồi đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đà quẫy mạnh, rồi nhảy tùm xuống nước. Bọn Kiến không kịp chạy, nổi lênh bênh trên mặt ao. Đàn Chuối con ủa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được một mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau vì bị Kiến đốt.

Xuân Quỳnh

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Chuối mẹ kiếm mồi để làm gì?
 - a. Nuôi mình và nuôi các con.
 - b. Nuôi mình.
 - c. Nuôi các con.
2. Chuối mẹ kiếm mồi bằng cách nào?
 - a. Dùng mồi nhử kiến đến.
 - b. Dùng chính thân mình để nhử kiến.



c. Dùng bẫy để nhử kiến.

3. Nội dung bài viết này là gì?

a. Giới thiệu cách kiếm mồi của cá chuối.

b. Giới thiệu cách nuôi con của cá Chuối.

c. Qua câu chuyện của mẹ con cá Chuối , tác giả ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng và cảm động của muôn loài.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

Tìm trạng ngữ chỉ phương tiện trong các câu sau:

a. Với đôi chân mạnh mẽ, tôi có thể đi đến bất cứ nơi nào tôi muốn.

b. Với đôi mắt trong sáng, tôi có thể ngắm nhìn những người thân yêu và cuộc sống tươi đẹp xung quanh.

c. Với đôi tai rộng mở , tôi có thể lắng nghe những âm thanh tuyệt vời của cuộc đời.

d. Với đôi môi luôn nở nụ cười rạng rỡ, tôi hạnh phúc biết bao khi có thể nói những lời yêu thương dành cho người thân, bạn bè và sẻ chia với họ những trăn trở, vui buồn của cuộc sống.

e. Với tất cả những điều đó, tôi có thể vượt qua mọi khó khăn, trở ngại.

III. TẬP LÀM VĂN:

Dựa vào cách viết bài Mẹ con cá Chuối , em hãy viết đoạn văn miêu tả tình mẫu tử của mẹ con một loài vật mà em có dịp chứng kiến.



ĐỀ 35

ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

NHỮNG CHÚ CHÓ CON Ở CỬA HIỆU

Một cậu bé xuất hiện ở cửa hàng bán chó và hỏi người chủ cửa hàng: “Giá mỗi con chó là bao nhiêu vậy bác? ”

Người chủ cửa hàng trả lời: “Khoảng từ 30 tới 50 đô la một con . ”

Cậu bé rụt rè nói: “Cháu có thể xem chúng được không ạ?”

Người chủ cửa hàng mỉm cười rồi huýt sáo ra hiệu. Từ trong chiếc cũi, năm chú chó con bé xíu như năm cuộn len chạy ra, duy chỉ có một chú bị tụt lại phía sau khá xa. Ngay lập tức, cậu bé chú ý tới chú chó chậm chạp, hơi khập khiễng đó. Cậu liền hỏi: “Con chó này bị sao vậy bác?”

Ông chủ giải thích rằng nó bị tật ở khớp hông và nó sẽ bị khập khiễng suốt đời. Nghe thế, cậu bé tỏ ra xúc động: “Đó chính là con chó cháu muốn mua . ”

Chủ cửa hàng nói: “Nếu cháu thực sự thích con chó đó, ta sẽ tặng cho cháu . Nhưng ta biết cháu sẽ không muốn mua nó đâu. ”

Gương mặt cậu bé thoáng buồn, cậu nhìn thẳng vào mắt ông chủ cửa hàng và nói: “Cháu không muốn bác tặng nó cho cháu đâu. Con chó đó cũng có giá trị như những con chó khác mà. Cháu sẽ trả bác đúng giá. Thực ra ngay bây giờ cháu chỉ có thể trả bác 2 đô la 37 xu thôi. Sau đó, mỗi tháng cháu sẽ trả dần bác 50 xu được không ạ ? ”

- Bác bảo thật nhé, cháu không nên mau con chó đó! – Người chủ cửa hàng khuyên. – Nó không bao giờ có thể chạy nhảy và chơi đùa như những con chó khác được đâu.

Ông vừa dứt lời, cậu bé liền cúi xuống vén ống quần lên, để lộ ra cái chân trái tật nguyên, cong vẹo được đỡ bằng một thanh kim loại. Cậu ngược nhìn ông chủ cửa hàng và khế bảo: “Chính cháu cũng chẳng chạy nhảy được mà, và chú chó con này sẽ cần một ai đó hiểu và chơi với nó. ”

Đắn Clát

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé khách hàng chú ý đến con chó nào?



- a. Chú chó con lông trắng muốt.
- b. Chú chó con bé xíu như cuộn len.
- c. Chú chó con chậm chạp , hơi khập khiễng.

2. Vì sao cậu bé không muốn người bán hàng tặng con chó đó cho cậu ?

- a. Vì con chó đó bị tật ở chân.
- b. Vì cậu cho rằng con chó đó cũng có giá trị ngang bằng những con chó mạnh khỏe khác trong cửa hàng.
- c. Vì cậu không muốn mang ơn người bán hàng.

3. Tại sao cậu lại mua con chó bị tật ở chân?

- a. Vì cậu thấy thương hại con chó đó.
- b. Vì con chó đó rẻ tiền nhất.
- c. Vì con chó đó có hoàn cảnh giống như cậu , nên có thể chia sẻ được với nhau .

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Hãy yêu thương những người khuyết tật.
- b. Hãy đối xử bình đẳng với người khuyết tật.
- c. Hãy chia sẻ và đồng cảm với người khuyết tật.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Câu: “Bác bảo thật nhé, cháu không nên mua con chó đó! ” là loại câu gì?

- a. Câu kể
- b. Câu cảm
- c. Câu khiến.

2. Trong câu: “Gương mặt cậu bé thoáng buồn . ” bộ phận nào là chủ ngữ ?

- a. Gương mặt
- b. Gương mặt cậu bé
- c. Cậu bé

3. Từ *giá trị* trong câu: “Con chó đó cũng có giá trị như những con chó khác mà . ” thuộc từ loại gì?

- a. Danh từ
- b. Động từ
- c. Tính từ

4. Có những từ láy nào trong đoạn văn trên ?



- a. Rụt rè, chậm chạp, chạy nháy.
- b. Rụt rè, chậm chạp, khập khiễng.
- c. Chậm chạp, khập khiễng, chạy nháy.

5. Câu sau đây có mấy trạng ngữ?

Có một lần, trong giờ tập đọc, tôi nhét tờ giấy thấm vào mồm.

- a. Một trạng ngữ.
- b. Hai trạng ngữ.
- c. Không có trạng ngữ nào.

III. TẬP LÀM VĂN:

Kể câu chuyện về con vật có gắn nhiều kỉ niệm với em.

